



UOB ASIA YOUR PARTNER IN LISTING

Hội thảo tại Việt Nam

03/2005

UOB Asia Limited (A Subsidiary of United Overseas Bank Limited)

UOB Asia Limited Company Registration Number: 197201862K

United Overseas Bank Limited Company Registration Number: 193500026Z



Nội Dung

Phần

- I Tổng quan về thị trường chứng khoán Singapore**
- II Tiêu chuẩn niêm yết Chứng khoán ở Singapore**
- III Những quy định các công ty Việt Nam cần biết khi niêm yết ở nước ngoài**
- IV Kinh nghiệm từ Trung Quốc**
- V Lợi thế niêm yết tại Singapore so với Hồng Kông**
- VI Thủ tục và thời gian niêm yết Chứng khoán**
- VII Phạm vi dịch vụ của chúng tôi là Công ty quản lý vốn**
- VIII Thành tựu trên thị trường vốn cổ phần**
- IX Thành tựu về nghiên cứu và phát hành**



Nội Dung

Phần

- X Thành tựu khác của Tập đoàn**
- XI Tập đoàn UNITED OVERSEAS BANK**
- XII Liên hệ**
- Phụ lục 1 Những công ty Trung Quốc đã niêm yết trên thị trường Chứng khoán Singapore**
- Phụ lục 2 Chi phí niêm yết Chứng khoán của những công ty Trung Quốc vào năm 2004**
- Phụ lục 3 So sánh lợi nhuận thị trường chứng khoán Việt Nam với Singapore**



Phần I

Tổng quan về thị trường chứng khoán SINGAPORE



Tại sao niêm yết tại Singapore?

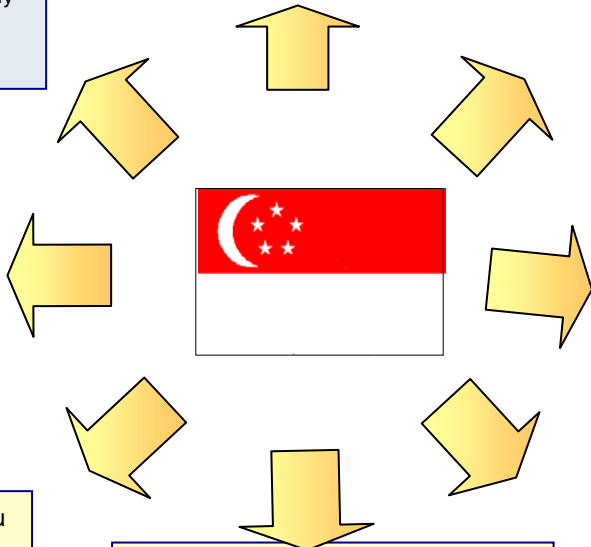
Singapore có được một thị trường ổn định – thân thiện với nhà đầu tư để kinh doanh.....

Quy luật theo định hướng thị trường
Quy luật niêm yết trên SGX theo định hướng thị trường mang lại sự linh động cho các cty có những nền tảng khác nhau để huy động được nguồn vốn công chúng tại Singapore mà không cần phải các tiêu chuẩn và chất lượng quy định cho các công ty niêm yết.

Chi phí huy động vốn thấp
So sánh với các thị trường khác, như Hồng Kông, phí niêm yết tại Singapore tương đối thấp hơn.

Thị trường ổn định, thân thiện với nhà đầu tư để giao dịch
Ngày càng nhiều các nhà đầu tư nước ngoài quan tâm tới Singapore do nền kinh tế ổn định và luật lệ về thuế và chuyển đổi ngoại tệ thông thoáng.

Thuận tiện trong giao dịch
Việc áp dụng công nghệ cao của SGX đem lại hiệu quả cao và sự tiện dụng cho việc giao dịch và thanh toán. SGXLink là cửa ngõ kinh doanh đa phương vượt biên giới đầu tiên trong khu vực tạo hiệu quả cho việc kinh doanh và thanh toán chứng khoán nước ngoài giữa các thị trường chứng khoán.



Tiếp cận một thị trường quốc tế
Các công ty nước ngoài tạo thành 41% tổng vốn cổ phần trên toàn thị trường, SGX là một trong những thị trường chứng khoán được quốc tế hóa nhất tại Châu Á. Sự có mặt của hơn 800 Cty quản lý vốn quốc tế cùng với một lực lượng các nhà phân tích năng động cung cấp cho các công ty đang tìm kiếm các cổ đông nước ngoài một nền tảng các nhà đầu tư hấp dẫn. Nền tảng cổ đông mạnh, đa dạng và mang tính quốc tế làm tăng thêm sự ổn định đối với giá cả.
Kiến thức của nhà đầu tư trong cộng đồng đầu tư trong nước và trong khu vực được tăng lên cũng sẽ tạo điều kiện cho các hoạt động huy động vốn sau này.

Thị trường được quản lý hiệu quả
Giới thiệu rõ ràng và quản lý tốt các doanh nghiệp là vấn đề chủ yếu để có được sự tin tưởng của công chúng. SGX được công nhận là một thị trường chứng khoán quốc tế có được các thông lệ tốt nhất và thủ tục đăng ký niêm yết minh bạch.

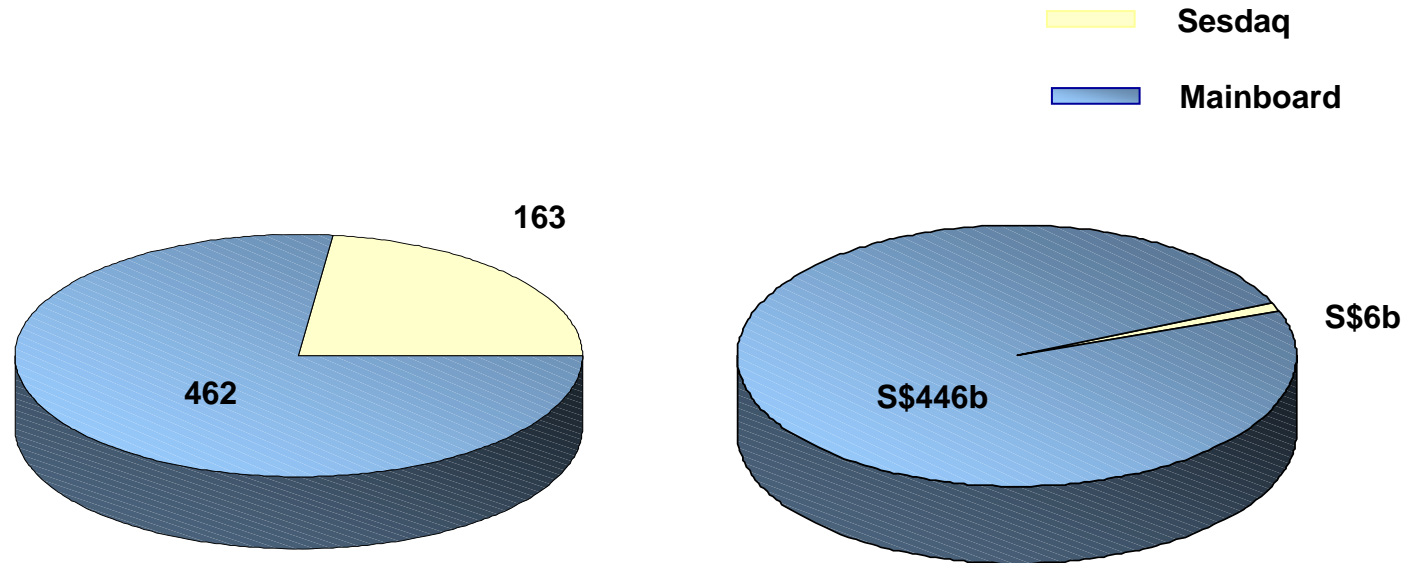
Tính thanh khoản
Singapore là một trong những thị trường có tính thanh khoản cao nhất ở Châu Á với tốc độ xoay vòng vốn (“turnover velocity”) là 60.8% tính đến 12/2004. Theo đánh giá của Liên Đoàn Thị trường Chứng Khoán Thế Giới dựa vào vòng xoay vốn, đây là thị trường có tính thanh khoản đứng thứ 9 trong khu vực Châu Á TBD vào năm 2004, sau Đài Loan, Hàn Quốc, Thẩm Quyển, Thái Lan, Ấn Độ, Nhật, Thượng Hải, và Úc.

Hình ảnh công ty được biết đến nhiều ở Châu Á
Niêm yết tại Singapore sẽ nâng cao hình ảnh công ty trong khu vực nhờ vào phương tiện truyền thông rộng khắp, cả ở trong nước lẫn Châu Á. Các hãng thông tấn lớn như Reuters và Bloomberg đã nổi mạng với SGX và cung cấp thông tin kịp thời cho các khách hàng của họ trên toàn thế giới về thị trường chứng khoán Singapore và các cty niêm yết tại Singapore.



Các Công Ty Niêm Yết tại Singapore

Tính đến 31/12/2004, có tổng số 625 công ty niêm yết trên SGX, với tổng giá trị thị trường của vốn cổ phần là 452.4 tỷ đô Sing



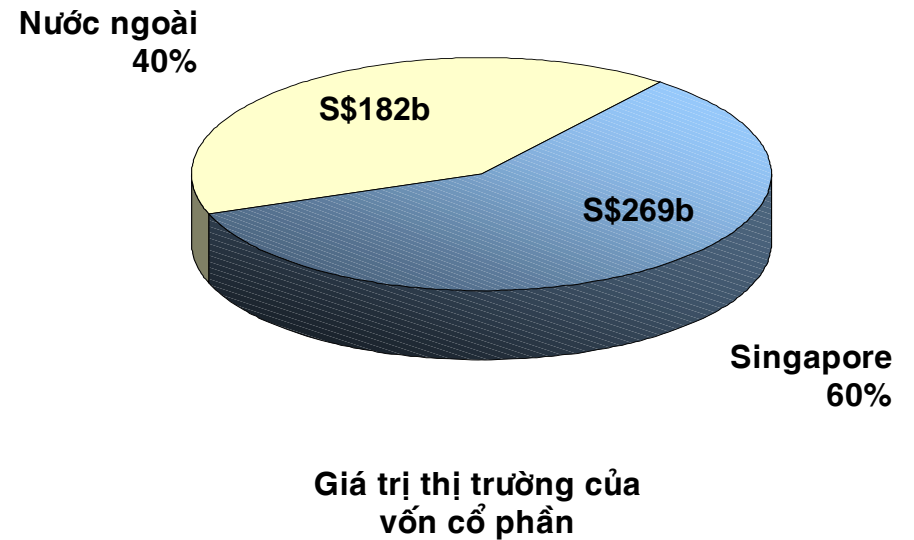
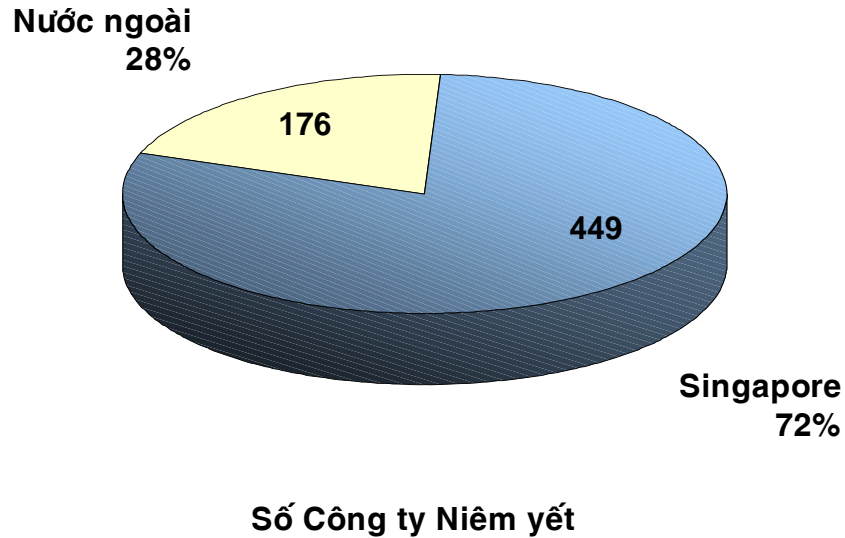
Số các Công ty niêm yết

Giá trị thị trường của vốn cổ phần



Thống kê theo xuất xứ các công ty niêm yết trên SGX-ST

Các Cty nước ngoài chiếm 28% trên tổng số các Cty niêm yết tại Singapore, chiếm 40% tổng giá trị thị trường của vốn cổ phần.

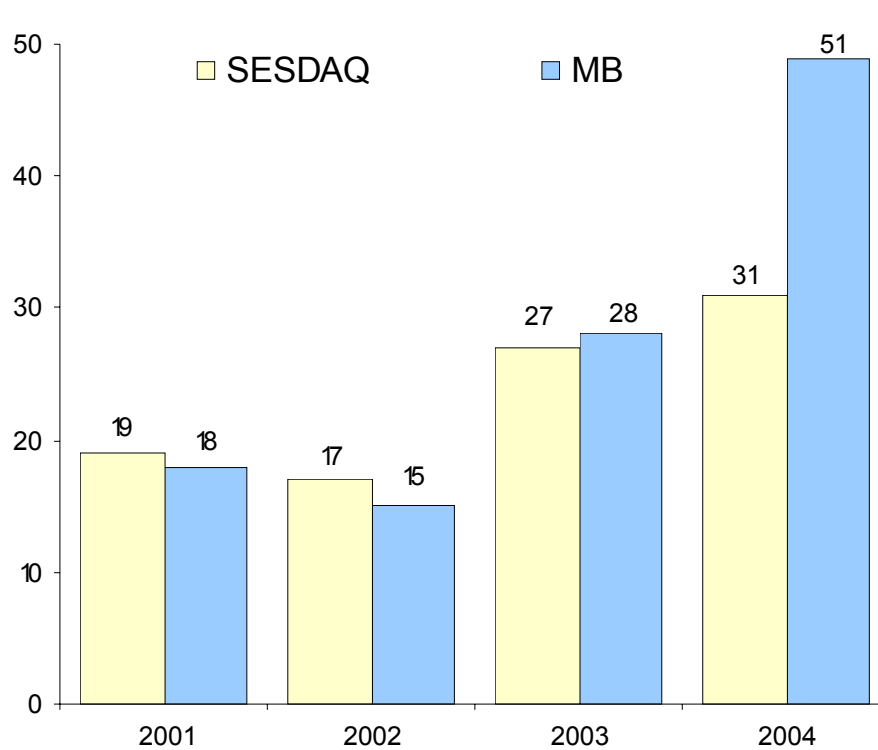




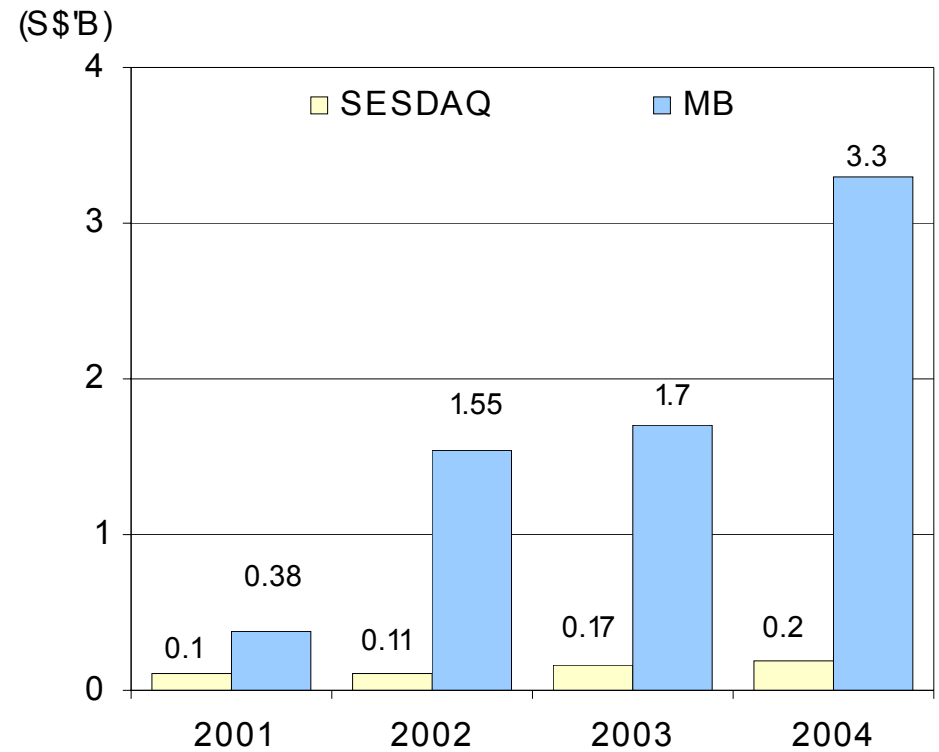
Các Công ty niêm yết mới

Trong thời gian từ 2001 đến 2003, có tổng cộng 124 công ty niêm yết ở Singapore, với tổng vốn huy động được là 4.01 tỷ đô la Singapore. Từ 01 tháng 01 năm 2004 đến 31 tháng 12 năm 2004, có 82 công ty niêm yết trên thị trường chứng khoán Singapore với tổng vốn huy động được là 3.5 tỷ.

Số lượng các công ty niêm yết



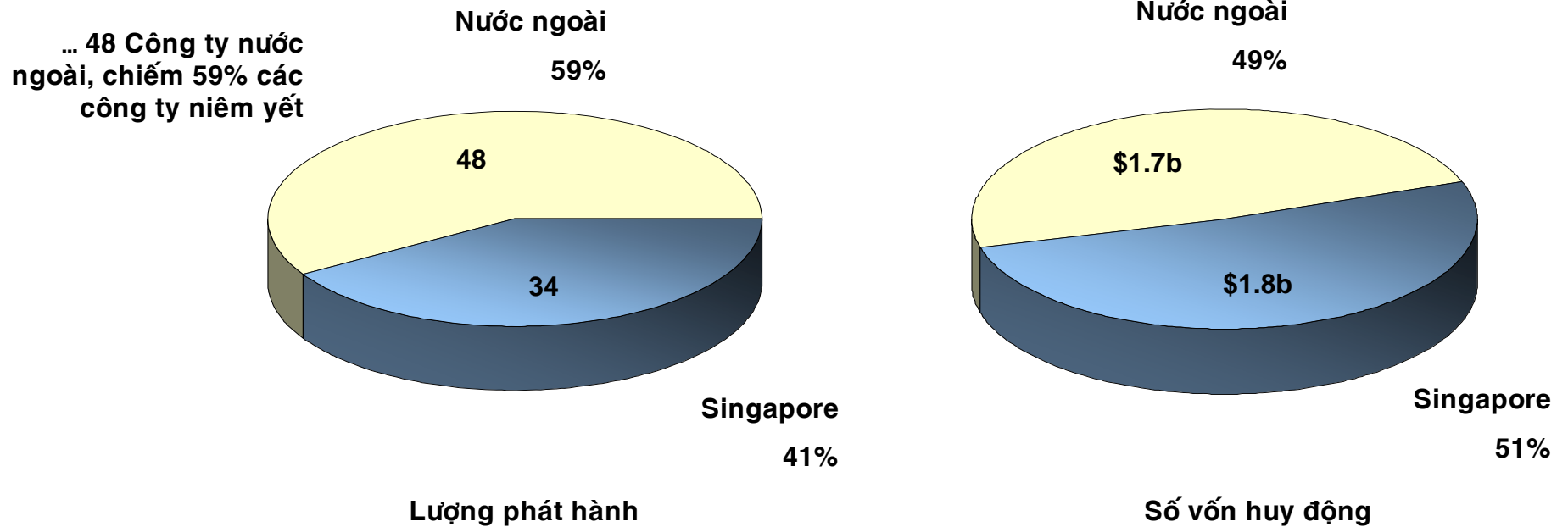
Vốn huy động





Các Công ty niêm yết mới

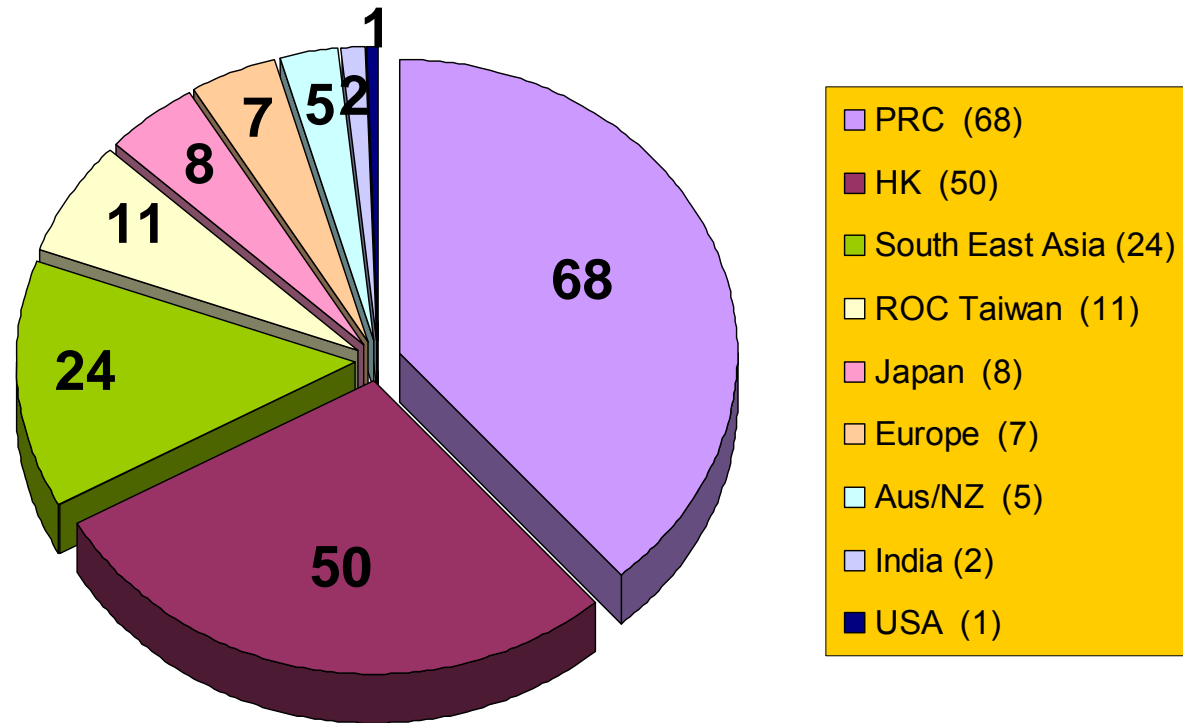
Các Cty nước ngoài chiếm 59% trên tổng số các Cty niêm yết và huy động được tổng cộng 1.7 tỷ đô la Singapore tính đến 31 tháng 12 năm 2004.





Các công ty nước ngoài niêm yết trên SGX-ST

Tính đến
31/12/2004, có tổng
số 176 Cty nước
ngoài niêm yết trên
SGX-ST, trong tổng
số 625 Công ty
niêm yết.

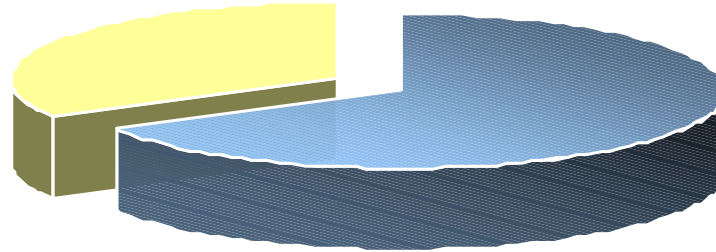




Chi phí niêm yết tại Singapore

Chi phí biến đổi

- Phí bảo lãnh phát hành và môi giới chứng khoán (2.5% - 3.5% trên tổng vốn huy động)



Chi phí cố định

(gồm phí chuyên môn, in ấn, quảng cáo và các chi phí khác)

Công ty Singapore:

- 1 triệu đô la Singapore

Công ty nước ngoài:

- 0.8 – 1 triệu đô la Mỹ



Chi phí niêm yết của các Công ty Trung Quốc trên SGX-ST năm 2004

Giá trị phát hành (triệu đô la Singapore)	Số lượng công ty	Trung bình tổng chi phí niêm yết (% của tổng vốn huy động)	Trung bình tổng chi phí niêm yết được thanh toán bởi công ty** (% tổng vốn huy động đối với công ty)
<10	3	31.6	34.5
10 to <25	12	15.7	16.1
25 to <50	12	10.2	11.0
≥50	6	7.1	7.7
Tổng cộng	33		

*Phân loại bởi: SGX-ST dựa trên quyền sở hữu và nguồn vốn chủ yếu của doanh thu

**Phí niêm yết: được thanh toán bởi công ty phụ thuộc vào cách phân chia tổng chi phí niêm yết giữa công ty môi giới và công ty phát hành cổ phiếu

Xem thêm Phụ lục 2 để có được thông tin về chi phí niêm yết của những công ty Trung Quốc năm 2004.



Phần II

TIÊU CHUẨN NIÊM YẾT CỔ PHIẾU Ở SINGAPORE



Tiêu chuẩn phát hành – Yêu cầu của thị trường chính

	Lựa chọn 1	Lựa chọn 2	Lựa chọn 3
Lợi nhuận trước thuế	Lợi nhuận trước thuế tích lũy ít nhất là \$7.5 triệu trong 3 năm tài chính gần nhất, trong đó lợi nhuận trước thuế của từng năm trong 3 năm này ít nhất là \$1 triệu	Lợi nhuận trước thuế tích lũy trong 1-2 năm gần nhất là \$10 triệu	Không áp dụng
Giá trị thị trường của vốn cổ phần	Không áp dụng	Không áp dụng	Giá trị thị trường của vốn cổ phần ít nhất là \$80 triệu tính theo giá cổ phiếu phát hành
Thời gian hoạt động	3 năm	1 hoặc 2 năm tùy theo trường hợp	Không áp dụng
Tính liên tục của Ban quản lý	3 năm	1 hoặc 2 năm tùy theo trường hợp	Không áp dụng



Tiêu chuẩn niêm yết – Yêu cầu của thị trường Sesdaq

Lợi nhuận trước thuế	Không có. Việc kinh doanh phải khả thi và có lợi nhuận với triển vọng tăng trưởng tốt
Giá trị thị trường của vốn cổ phần	Không áp dụng
Thời gian hoạt động	Một công ty không có thời gian hoạt động phải chứng minh rằng công ty cần vốn để tài trợ cho một dự án hoặc để phát triển một sản phẩm đã được nghiên cứu và tính toán chi phí đầy đủ
Tính liên tục của Ban quản lý	Không áp dụng



Tiêu chuẩn niêm yết – Phân bổ và phân phối cổ phần

Chào bán đại chúng				Phân phối	
SGX-Main Board	Giá trị thị trường của vốn cổ phần (triệu S\$)	Tỷ lệ vốn cổ phần do cổ đông bên ngoài sở hữu sau khi chào bán	Số lượng cổ đông	Tổng giá trị cổ phần chào bán (S\$ triệu)	Phân phối
	<300	25%	1,000	<75	Ít nhất 40% số cổ phiếu chào bán hoặc \$15 triệu (tùy theo khoản nào thấp hơn) phải được phân phối cho các nhà đầu tư. Mỗi nhà đầu tư được phân phối một phần không lớn hơn 0.8% số cổ phiếu chào bán hoặc tương đương \$300,000 cổ phần (tùy theo khoản nào thấp hơn).
	300 đến 400	20%	1,000	75 đến 120	Ít nhất 20% số cổ phiếu phải được phân phối cho các nhà đầu tư. Mỗi nhà đầu tư được phân phối một phần không lớn hơn 0.4% số cổ phiếu chào bán.
	400 to 1000	15%	1,000	>120	Không áp dụng.
	>1000	12%	1,000		
SESDAQ	Bất kể giá trị nào	15% hoặc 500,000 cổ phiếu (tùy theo phần nào lớn hơn)	500	Như trên.	

Đối việc niêm yết lại trên thị trường thứ cấp, nhà phát hành phải có ít nhất 2,000 cổ đông trên thế giới trên thị trường chứng khoán sơ cấp và 1,000 cổ đông trên thị trường sesdaq.



Tiêu chuẩn phát hành – Niêm yết sơ cấp

- Tình hình tài chính lành mạnh, nguồn tiền dồi dào từ hoạt động kinh doanh
- Tất cả các khoản nợ của giám đốc, các cổ đông chính và các công ty kiểm soát phải được thanh toán
- Hội đồng quản trị của công ty phát hành phải có ít nhất 2 người không điều hành. 2 người này độc lập và không dính líu gì đến hoạt động hoặc không liên quan gì đến tài chính của công ty phát hành
- Công ty phát hành phải giải quyết hoặc loại bỏ những xung đột về quyền lợi trước khi niêm yết
- Các cổ đông kiểm soát và các cộng sự của họ và các giám đốc điều hành có quyền lợi bằng hoặc hơn 5% số vốn cổ phiếu phát hành vào thời điểm niêm yết cần phải tuân thủ các yêu cầu về thời hạn cam kết chiếu theo Điều 225 trong Cẩm Nang Niêm Yết.
- Chứng khoán phải được niêm yết bằng đô la Singapore, trừ khi Ủy Ban Chứng Khoán đồng ý niêm yết bằng ngoại tệ hoặc trừ khi là yêu cầu của chính sách quốc tế hóa đồng đô la Sing của Cơ Quan Tiền Tệ Singapore (“Monetary Authority of Singapore - MAS”).



Tiêu chuẩn phát hành – Niêm yết trên thị trường thứ cấp

- Đã được niêm yết hoặc sẽ được niêm yết đồng thời trên một thị trường chứng khoán nước ngoài (“Thị trường chứng khoán nước sở tại”)
- Phụ thuộc các quy định niêm yết và các quy định liên quan của Thị trường chứng khoán nước sở tại
- Cần tuân thủ các yêu cầu về thời hạn cam kết theo Điều 225 của Cẩm Nang Niêm Yết
- Cân đối các báo cáo tài chính theo SAS, IAS, hoặc theo US GAAP
- Công ty phát hành phải có ít nhất 2,000 cổ đông trên thế giới trong thị trường chứng khoán chính và 1,000 cổ đông trên thị trường sesdaq



Phần III

NHỮNG QUY ĐỊNH CÁC CÔNG TY VIỆT NAM CẦN QUAN TÂM KHI NIÊM YẾT Ở NƯỚC NGOÀI



Niêm yết ở nước ngoài

- Hiện nay chưa có công ty Việt Nam nào niêm yết ở nước ngoài
- Để các công ty Việt Nam niêm yết được ở nước ngoài, Việt Nam phải ký một văn bản pháp lý về giám sát các giao dịch niêm yết với quốc gia mà những công ty này muốn niêm yết nhằm mục đích quản lý những giao dịch liên thông giữa 2 quốc gia
- Gần như chưa có các văn bản pháp lý và tiêu chuẩn niêm yết ở nước ngoài cho các công ty Việt Nam
- Một công ty có vốn đầu tư nước ngoài ở Việt Nam của Đài Loan, Vedan International (Holdings) Limited, đã niêm yết ở Thị trường chứng khoán Hồng Kông vào tháng 6 năm 2003.



VIỆT NAM CÓ NHỮNG NHU CẦU VỀ QUI ĐỊNH

Cần xem xét những nhu cầu/giới hạn về qui định để quản lý:

- Chuyển đổi tiền tệ
- Kiểm soát ngoại hối
- Loại nhà đầu tư nước ngoài đầu tư vào những công ty thuộc những ngành công nghiệp đặc thù
- Quyền lợi của nhà đầu tư nước ngoài
- Giới hạn về góp vốn nước ngoài và tỷ lệ sở hữu



VIỆT NAM CÓ NHỮNG NHU CẦU VỀ QUI ĐỊNH

Cần xem xét những nhu cầu/giới hạn về qui định để quản lý: :

- Chuyển lợi nhuận ra nước ngoài
- Nhập khẩu
- Quyền sử dụng đất
- Cho thuê tài sản
- Thuế
- Kế toán
- Bảo vệ môi trường



Phần IV

KINH NGHIỆM TỪ TRUNG QUỐC



Các công ty Trung Quốc ở Singapore

- Việt Nam và Trung Quốc có hệ thống XHCN tương tự nhau
- Khuyến khích cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước
 - Chính phủ Việt Nam đang thúc đẩy thị trường chứng khoán và những kế hoạch cải cách bao gồm việc chuyển các doanh nghiệp nhà nước thành công ty cổ phần để có thể niêm yết
 - Chính phủ Trung Quốc chỉ đạo bán tất cả những doanh nghiệp nhà nước không trọng tâm

Nguồn: ¹ Nikkei Weekly, 26 Apr 2004

² Dezan Shira & Associates



Những hình thức niêm yết cổ phiếu ở Trung Quốc

- **Niêm yết Thứ cấp** – Niêm yết cổ phiếu bởi công ty Trung Quốc đã được niêm yết trên thị trường chứng khoán khác (ví dụ: China Merchants Shekou Holdings Co Ltd*)
- **Niêm yết Cổ phiếu Đỏ** – Niêm yết bởi công ty mẹ của công ty Trung Quốc (ví dụ: Full Apex (Holdings) Limited, Straco Corporation Limited)
- **Niêm yết Trực tiếp hoặc niêm yết Cổ phiếu “S”** – Niêm yết công ty hợp nhất ở Trung Quốc (ví dụ: TianJin Zhong Xin Pharmaceutical Group Corporation Limited, Junma Tyre Cord Company Limited)
- **Việc mua lại công ty để dự trữ** – Góp vốn bằng tài sản và hoạt động kinh doanh của công ty Trung Quốc để đầu tư vào một công ty Singapore đang được niêm yết trên thị trường chứng khoán nhằm sở hữu một số lượng lớn cổ phần kiểm soát (ví dụ: Pakara Technology Ltd)
- **FIE Listing** – Niêm yết bởi các nhà đầu tư nước ngoài của công ty mẹ ở nước ngoài vào công việc kinh doanh ở Trung Quốc của họ (ví dụ: Dragon Land Ltd)

* Như: China Merchants Property Development Co. Ltd
(Nguồn: Pulses, Dec 2003, SGX)



Các công ty Trung Quốc đã niêm yết ở Singapore

Đến 31 tháng 12 năm 2004, 68 công ty Trung Quốc đã niêm yết trên SGX-ST, trong đó 13 công ty (19%) được thực hiện bởi UOB Asia Limited* như dưới đây:

	Công ty	Ngày niêm yết
1	Pharmesis International Ltd	10/2004
2	Straco Corporation Ltd	02/2004
3	Hi-P International Ltd	12/2003
4	Singpu Chemicals Ltd	08/2003
5	Full Apex (Holdings) Ltd	06/2003
6	Sinomem Technology Ltd	06/2003
7	JK Yaming International Ltd	08/2001

** Phân loại bởi SGX-ST dựa trên quyền sở hữu và nguồn thu gốc.*

+ Bao gồm những doanh nghiệp được thực hiện bởi Overseas Union Bank Ltd (“OUB”) trước khi sát nhập với UOB năm 2001.



Các công ty Trung Quốc đã niêm yết ở Singapore

Đến 31 tháng 12 năm 2004, 68 công ty Trung Quốc đã niêm yết trên SGX-ST, trong đó 13 công ty (19%) được thực hiện bởi UOB Asia Limited* như dưới đây:

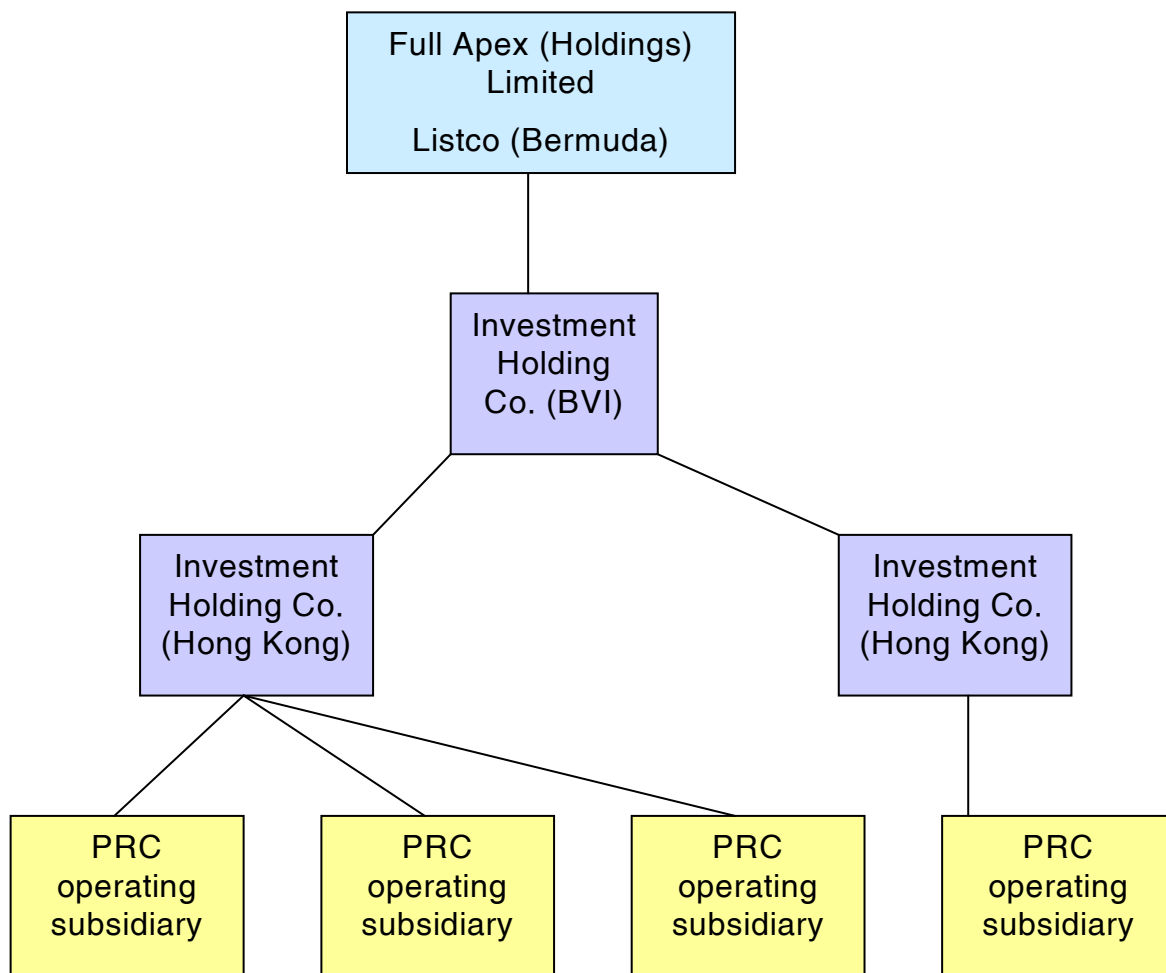
	Công ty	Ngày niêm yết
8	United Food Holdings Ltd	03/2001
9	Cytech Software Ltd	08/2000
10	China Infrastructure Holdings Ltd (previously known as China Toll Bridges & Roads Ltd)	11/1999
11	ASA Group Holding (previously known as ASA Ceramic Ltd)	06/1998
12	Dragon Land Ltd	06/1998
13	Tianjin Zhong Xin Pharmaceutical Group Corp Ltd (S Shares)	06/1997

** Phân loại bởi SGX-ST dựa trên quyền sở hữu và nguồn thu gốc.*

+ Bao gồm những doanh nghiệp được thực hiện bởi Overseas Union Bank Ltd (“OUB”) trước khi sát nhập với UOB năm 2001.



Niên yết cổ phiếu ĐỎ – Cấu trúc tập đoàn



Cổ phiếu ĐỎ cần có những thủ tục sau:

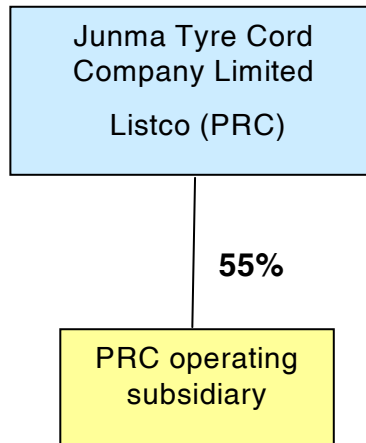
- (i) Thành lập một công ty ở nước ngoài (ví dụ: BVI company);
- (ii) Hoàn tất việc chào bán cổ phiếu lần đầu cho các nhà đầu tư mới;
- (iii) Phát hành cổ phiếu mới cho nhà đầu tư mới người sẽ thanh toán tiền mặt và
- (iv) Thành lập Doanh Nghiệp Đầu tư nước ngoài (“Wholly Foreign-Owned Enterprise” – WFOE) ở Trung Quốc để mua/sát nhập cổ phần hoặc tài sản của công ty Trung Quốc

NHỮNG ĐIỀU CẦN CÂN NHẮC KHI PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU LẦN ĐẦU (IPO)

- (i) Ngoại tệ có được từ những nhà đầu tư tiền IPO phải được duyệt bởi các nhà chức trách Trung Quốc;
- (ii) Tài sản bán / chuyển nhượng phải được định giá, được duyệt bởi các nhà chức trách Trung Quốc;
- (iii) Cần có thêm sự chấp thuận khác, nếu là công ty của nhà nước;



Niêm yết trực tiếp hoặc Việc niêm yết của cổ phiếu “S” – Cấu trúc Tập đoàn



Niêm yết trực tiếp hoặc cổ phiếu “S” cần có những thủ tục sau:

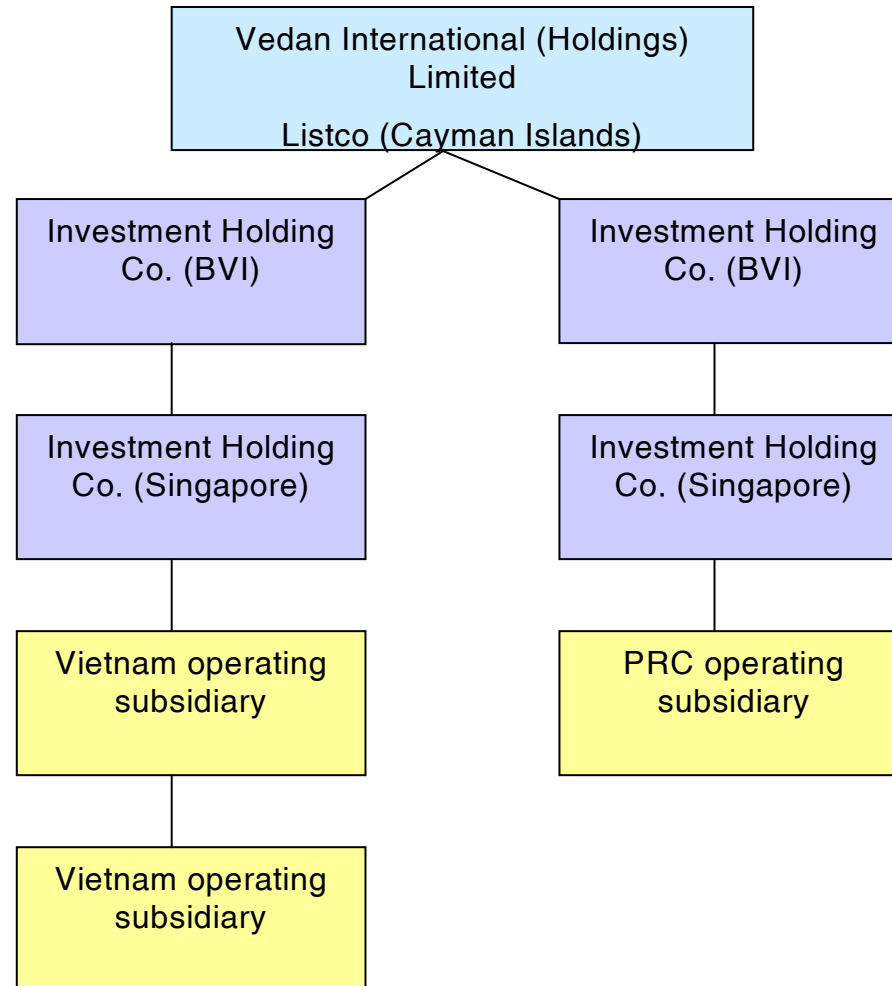
- (i) Chuyển công ty sang đăng ký ở Trung Quốc và hoạt động theo hình thức Công ty TNHH Cổ phần;
- (ii) Nộp hồ sơ theo yêu cầu của CSRC để duyệt (ví dụ: Điều lệ công ty do công ty lập nên); và
- (iii) Sau khi tiến hành niêm yết lần đầu - IPO, phải lấy được sự chấp thuận của Bộ Thương Mại để đổi thành công ty cổ phần trách nhiệm hữu hạn đầu tư nước ngoài.

Lưu ý rằng Công ty cần tuân thủ điều kiện “4-5-6” để niêm yết trên thị trường Chứng khoán Sơ cấp SGX, đó là:

- (i) Giá trị tài sản ròng không dưới RMB 400 triệu;
- (ii) Vốn huy động không dưới USD 50 triệu; và
- (iii) Lợi nhuận ròng sau thuế của năm trước không dưới RMB 60 triệu.



Việc niêm yết - Vedan International (Holdings) Ltd trên HKSE – Cấu trúc Tập đoàn





Một số điểm phát sinh khi các công ty Trung Quốc niêm yết

- Sở hữu quyền sử dụng đất, phạm vi quyền sử dụng đất (đất của nhà nước và đất của tập thể)
- Những giấy phép liên quan, giấy phép và/ hoặc giấy phép xây dựng
- Những giấy phép liên quan và/ hoặc giấy phép kinh doanh
- Ưu đãi về thuế quan mất đi
- Khai báo thuế (công khai)
- Hạch toán không theo qui tắc
- Sự hạn chế về kiểm soát ngoại hối
- Trách nhiệm pháp lý về sản phẩm & hợp đồng bảo hiểm
- Xung đột về lợi ích



Một số điểm phát sinh khi các công ty Trung Quốc niêm yết

- Tính liên chính của Ban Giám đốc
- Thiếu minh bạch
- Kiểm soát nội bộ kém
- Chi phí an ninh xã hội
- Sở hữu trí tuệ
- Định giá
- Nợ
- Thiếu công cụ tìm kiếm



Phần V

LỢI THẾ NIÊM YẾT TẠI SINGAPORE SO VỚI TẠI HỒNG KÔNG





Lợi thế niêm yết tại Singapore so với tại Hồng Kông

- **Các công ty niêm yết trên SGX-ST không bị đòi hỏi phải có giai đoạn bảo trợ**

Các công ty trên thị trường chứng khoán sơ cấp của Hồng Kông HKSE Main Board (các Cty phát hành cổ phiếu H) phải chỉ định một nhà bảo trợ trong thời gian ít nhất 1 năm sau khi niêm yết.

Các công ty trên thị trường chứng khoán thứ cấp của Hồng Kông HK GEM phải chỉ định một nhà bảo trợ trong thời gian còn lại của năm tài chính khi niêm yết và 2 năm tài chính tiếp theo.

Do SGX không đòi hỏi có các nhà bảo trợ sau khi niêm yết, các công ty niêm yết tại Singapore sẽ không phải chịu các khoản chi phí bảo trợ nào.



Lợi thế niêm yết tại Singapore so với Hồng Kông

■ Singapore có thời hạn cam kết (“moratorium”) ngắn hơn

(a) Thị trường Chính (Main Board)

Tại Singapore, các cổ đông ảnh hưởng (các cổ đông kiểm soát và các giám đốc điều hành với trên 5% quyền lợi) không thể chuyển nhượng các cổ phiếu trong vòng ít nhất là 6 tháng sau khi niêm yết.

Tại Hồng Kông, ngoài 6 tháng cam kết sau khi niêm yết, các cổ đông kiểm soát không thể chuyển nhượng quyền lợi của họ trong 6 tháng tới nếu như sự chuyển nhượng này sẽ làm cho ông ta phải từ bỏ vị trí của một cổ đông kiểm soát.

(b) Thị trường Thứ cấp (Second Board)

Đối với các Cty trên thị trường SGX Sesdaq, các cổ đông sáng lập không thể chuyển nhượng các cổ phiếu của họ trong vòng ít nhất 6 tháng sau khi niêm yết và phải giữ ít nhất 50% cổ phiếu chính của mình trong vòng 6 tháng tới.

Đối với các Cty trên thị trường thứ cấp HK GEM, các cổ đông quản lý với < 1% cổ phần và các cổ đông chính (>5% quyền biểu quyết) cũng phải tuân thủ quy định về thời hạn cam kết và không thể chuyển nhượng cổ phiếu của họ trong vòng ít nhất 6 tháng sau khi niêm yết. Hơn nữa, các cổ đông quản lý với >1% quyền lợi và các cổ đông kiểm soát sẽ tuân thủ một khoảng thời gian cam kết dài hơn vì họ không thể chuyển nhượng cổ phiếu của họ trong thời gian ít nhất 12 tháng sau khi niêm yết.



Lợi thế niêm yết tại Singapore so với Hồng Kông

- **Không yêu cầu tối thiểu giá trị thị trường của vốn cổ phần cho những công ty niêm yết trên thị trường chứng khoán SGX-ST**

Những công ty mới muốn niêm yết trong Thị trường Chính HKSE phải có giá trị thị trường của vốn cổ phần ban đầu ít nhất là HKD 200 triệu.

- **Không yêu cầu thời gian hoạt động tối thiểu cho những công ty niêm yết trên thị trường SGX SESDAQ**

Những công ty mới muốn niêm yết trên thị trường HK GEM phải có thời gian hoạt động ít nhất 24 tháng trước khi nộp đơn.

Những công ty mới muốn niêm yết trên thị trường HK GEM mà có thời gian hoạt động ít nhất 12 tháng trước khi nộp đơn phải có những điều kiện sau:

- ◆ Đạt được doanh thu không dưới HK\$500.000.000 trong báo cáo kế toán của 12 tháng cuối cùng;
- ◆ Sở hữu tổng tài sản không dưới HK\$500.000.000 như được nêu trong bản cân đối kế toán trong báo cáo kế toán của kỳ hạn tài chính gần nhất;
- ◆ Giá trị thị trường của vốn cổ phần mong đợi của chứng khoán công ty mới (được xác định tại thời điểm niêm yết) phải không dưới HK\$500.000.000



Lợi thế niêm yết tại Singapore so với Hồng Kông

- Chi phí niêm yết tại Singapore thấp hơn

So với tại Hồng Kông, chi phí niêm yết tại Singapore thấp hơn.

	SGX (Main Board)	HKSE (Main Board)
Chi phí niêm yết lần đầu	S\$25,000 - S\$100,000	HK\$150,000 - HK\$650,000 (S\$33,000 - S\$145,000)*
Chi phí niêm yết thường niên	S\$10,000 - S\$25,000	HK\$145,000 - HK\$1,188,000 (S\$32,000 - S\$265,000)*

	SGX Sesdaq	HK GEM
Chi phí niêm yết lần đầu	S\$10,000 (Fixed)	HK\$100,000 - HK\$200,000 (S\$22,000 - S\$45,000)*
Chi phí niêm yết năm	S\$5,000 (Fixed)	HK\$100,000 - HK\$200,000 (S\$22,000 - S\$45,000)*

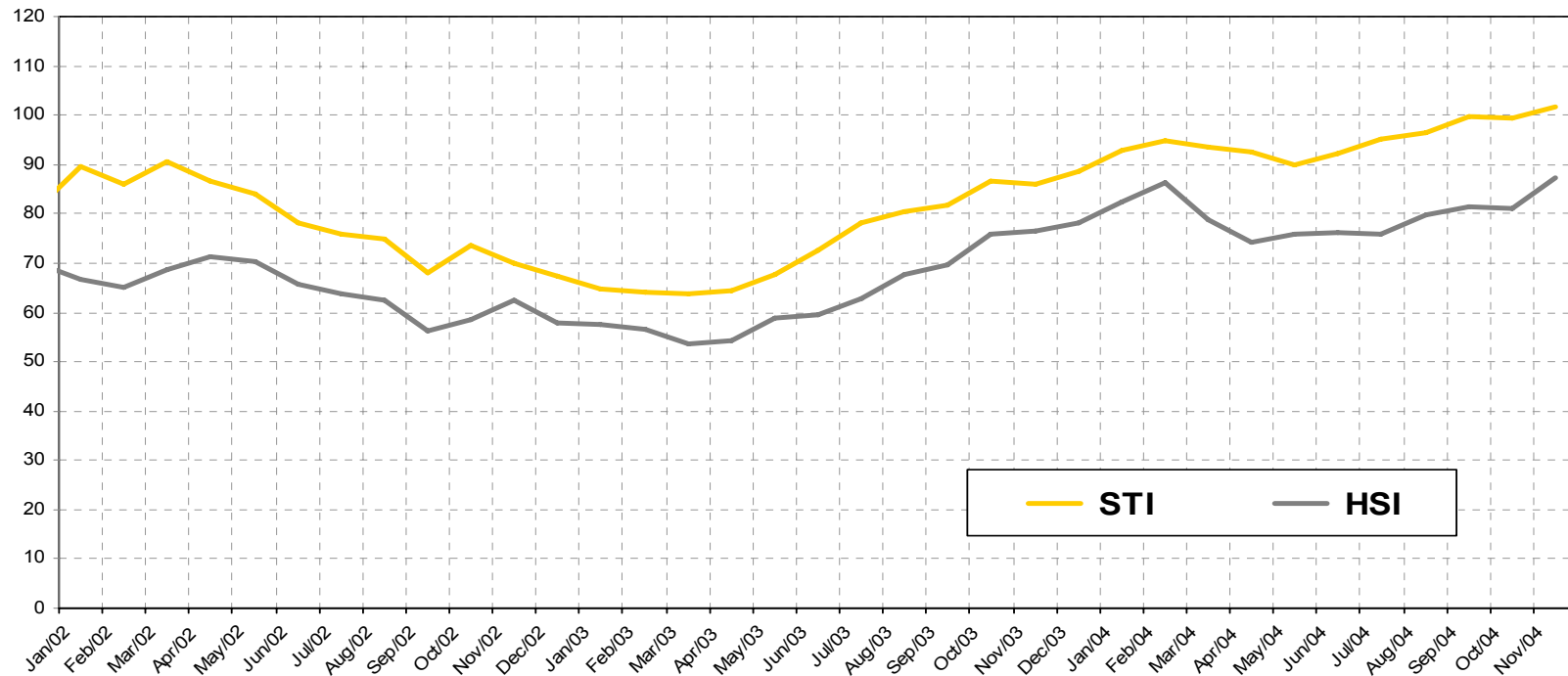
* Tỷ giá: S\$1 = HK\$4.49 (tại thời điểm 10/3/2003)



Lợi thế niêm yết tại Singapore so với Hồng Kông

- Hoạt động thị trường tại Singapore năm 2002 tốt hơn

(i) Chỉ số Straits Times Index (“STI”) tốt hơn chỉ số Hang Seng Index (“HSI”)



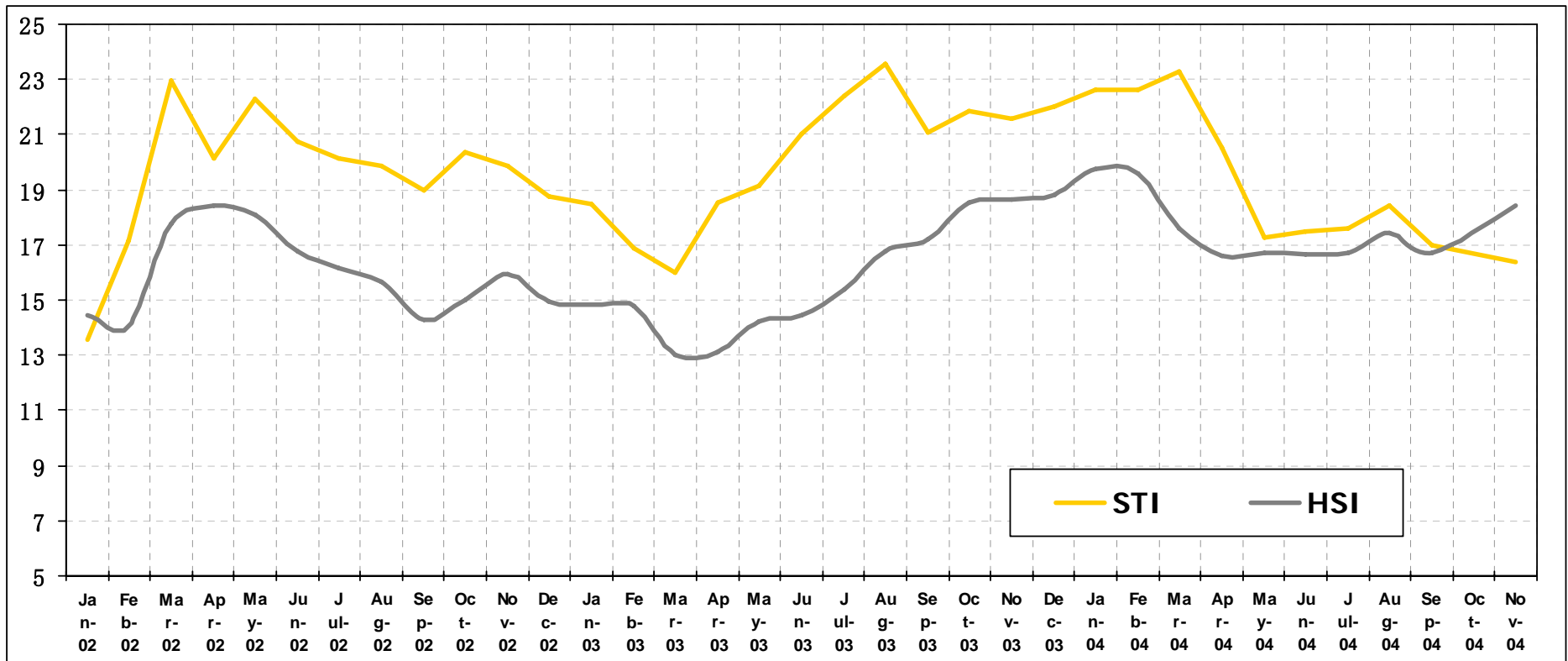
So sánh chỉ số chứng khoán STI và HSI



Lợi thế niêm yết tại Singapore so với Hồng Kông

- Hoạt động thị trường tại Singapore tốt hơn

(ii) Giao dịch STI đạt giá trị hệ số lãi trên giá (Price Earning Ratio “PER”) cao hơn HSI từ 2002



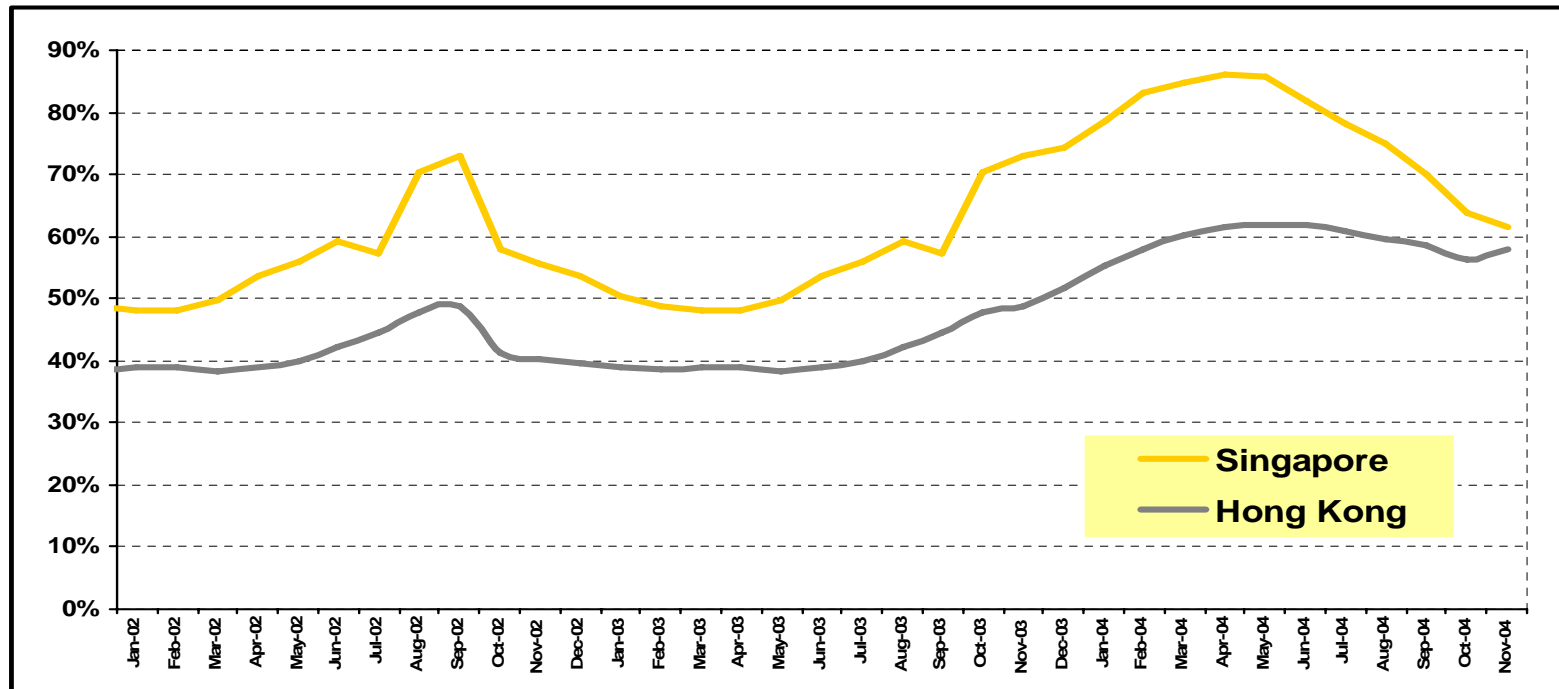
So sánh PER (giữa STI và HSI)



Lợi thế niêm yết tại Singapore so với Hồng Kông

- Hoạt động thị trường tại Singapore tốt hơn

(iii) Tốc độ xoay vòng vốn ở Singapore cao hơn ở Hồng Kông từ 2002



So sánh vòng xoay vốn (giữa STI và HSI)

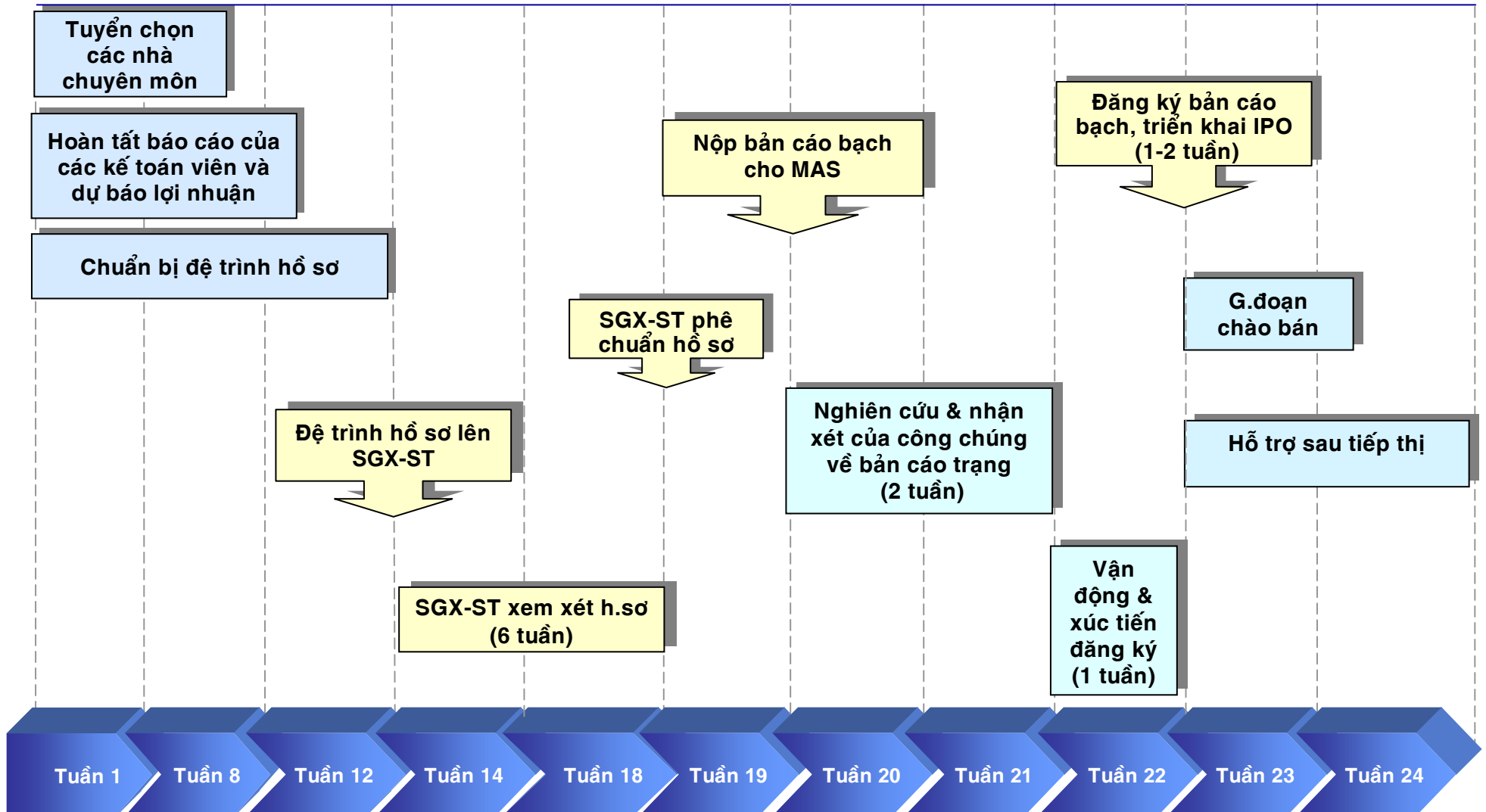


Phần VI

Thủ tục & Thời gian phát hành cổ phiếu



Thủ tục & Thời gian phát hành cổ phiếu



Phần VII

DỊCH VỤ CỦA CHÚNG TÔI LÀ NHÀ QUẢN LÝ



Các Dịch Vụ

Là nhà quản lý cho kế hoạch niêm yết của bạn, UOB Asia sẽ thực hiện các chức năng sau:

Chuẩn bị bản cáo bạch và các hồ sơ liên quan để xin phép phát hành

- Hiểu rõ hoạt động và kế hoạch tương lai của tập đoàn
- Tư vấn tái cơ cấu doanh nghiệp
- Bảo đảm tuân thủ các yêu cầu của Cẩm nang niêm yết, quy định và điều luật áp dụng
- Thực hiện các bước xin cấp phép cần thiết lên các cơ quan chức năng liên quan
- Xem xét báo cáo tài chính và dự báo tài chính

Xin được sự phê chuẩn trên nguyên tắc từ cơ quan có thẩm quyền cho niêm yết

- Liên lạc với các cơ quan có thẩm quyền để giải đáp các thắc mắc

Đề nghị cơ cấu giá

Các yếu tố gồm

- Triển vọng của tập đoàn
- Quan niệm của các nhà đầu tư tiềm năng
- Điều kiện thị trường
- Xu hướng hiện hành của thị trường đối với IPO

Chào bán ra công chúng

Bao gồm

- Sử dụng các dịch vụ của các cty con của tập đoàn UOB để bảo lãnh bao tiêu phát hành cổ phiếu và nghiên cứu, phân phối
- Giới thiệu hình thức rút thăm và phân phối thích hợp
- Dự thảo các thông cáo cần thiết



Tiền Tiếp Thị

Chương trình tiền tiếp thị để chào bán cổ phiếu sẽ dựa trên cơ hội đầu tư và tập trung vào việc xác định các ý kiến chính của các nhà đầu tư.

Chương trình tiếp thị gồm các cuộc tham quan của các nhà phân tích, các cuộc vận động, các cuộc gặp gỡ song phương giữa ban lãnh đạo công ty và các tổ chức đầu tư chính.

Tạo cơ hội đầu tư

- Các nhà phân tích tham quan công ty
- Phân tích chi tiết
 - Theo ngành
 - Theo vị trí địa lý

Chuẩn bị và phát hành các nghiên cứu

- Xuất bản và lưu hành báo cáo nghiên cứu

Nhà phân tích Tiền thị trường

- Tiền thị trường
- Các nhà phân tích tham quan công ty phát hành
- Giải thích cơ hội đầu tư
- Xác định các nhà đầu tư chính
- Phản hồi từ các cuộc vận động

Xây dựng kế hoạch đăng ký

- Các cuộc tham quan khác của các nhà phân tích
- Phân phát bản cáo bạch
- Các cuộc gặp gỡ song phương giữa ban lãnh đạo và nhà đầu tư
- Các cuộc vận động và xúc tiến đăng ký mua cổ phiếu



Cơ cấu chào bán

Mỗi thành phần trong cơ cấu chào bán đều có tính chất quyết định bảo đảm thành công cho việc phát hành.

Những điểm chính cần giải quyết

■ Cơ cấu chào bán

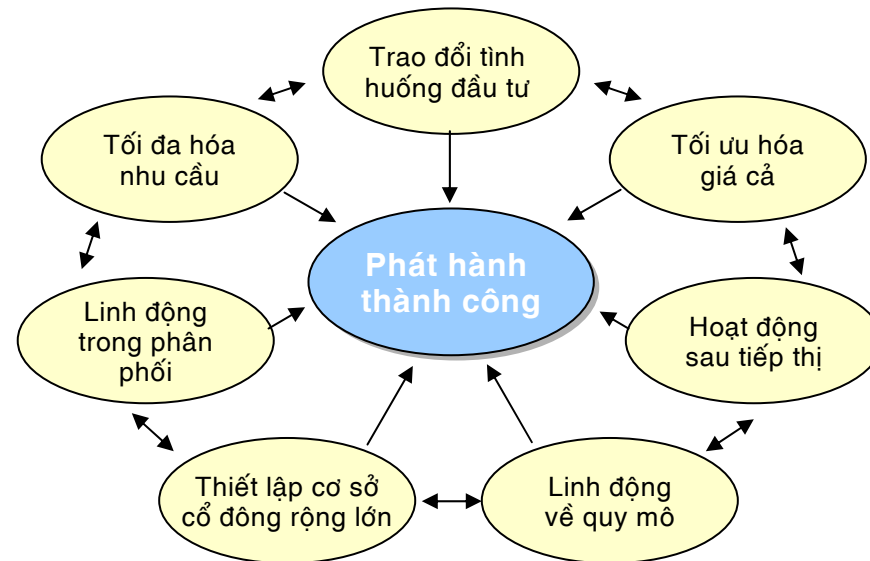
- Trong nước so với quốc tế
- Tổ chức so với cá nhân
- Thị trường các nhà đầu tư mục tiêu
- Địa điểm niêm yết

■ Nhóm thực hiện

- Các điều phối viên toàn cầu
- Cơ cấu đơn giản và linh hoạt
- Kiểm soát việc phân phối

■ Quá trình tiếp thị

- Nghiên cứu
- Vận động
- Thông tin đại chúng
- Quan hệ đối ngoại



■ Tổ chức chào bán

- Xúc tiến đăng ký
- Khai giá
- Ổn định giá
- Hỗ trợ từ hậu trường

■ Phối hợp chào bán trong nước và quốc tế

- Các vấn đề về luật lệ
- Khuyến mãi

■ Lịch trình

- Tiếp thị cơ hội quý giá
- Duy trì đà tiếp thị



Cơ cấu chào bán

Cấu trúc của chương trình xúc tiến đăng ký



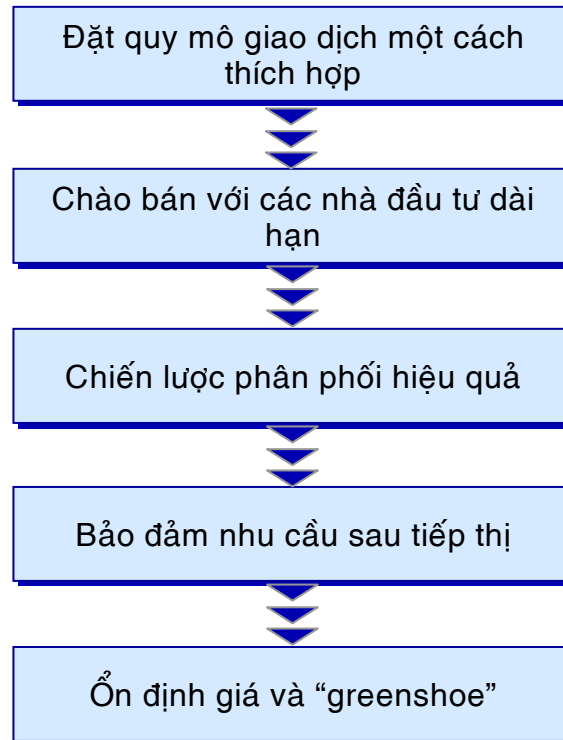
- Xúc tiến đăng ký là giai đoạn cao độ của tiên tiếp thị và vận động mà trong đó cơ hội đầu tư được giới thiệu.
- Xúc tiến đăng ký quốc tế cung cấp một cơ cấu chính thức và tương tác về phản hồi của nhà đầu tư đối với giá cổ phiếu.
- Những chỉ báo về nhu cầu của các nhà đầu tư có được theo một phạm vi chỉ báo định trước.
- Xúc tiến đăng ký nên được thiết lập như một quá trình định giá. Tương tác giữa các nhà quản lý và nhà đầu tư cho phép một điều chỉnh thích hợp nhất về giá tới một mức độ mà giá trị cổ phiếu có thể đạt mức tối đa trong khi vẫn bảo đảm được chất lượng cao nhất của các nhà đầu tư và thỏa mãn nhu cầu sau tiếp thị.



Hỗ trợ sau tiếp thị

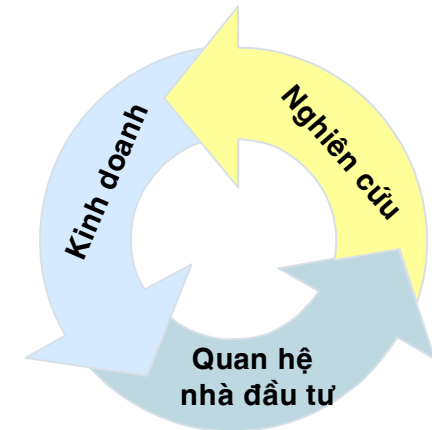
Những cố gắng liên tục của nghiên cứu, kinh doanh và quan hệ với nhà đầu tư bảo đảm hỗ trợ sau tiếp thị cho việc phát hành.

Vào thời điểm phát hành lần đầu (IPO)...



■ Cam kết của chúng tôi nhằm đến một nền tảng cổ đông ổn định và ở các vị trí địa lý khác nhau sẽ kéo dài qua cả giai đoạn chào bán:

- bán hàng để tối thiểu hóa cổ phiếu bán ngược lại ra thị trường (flowback)
- tạo thị trường
- nhà đầu tư tham quan
- nghiên cứu thường xuyên
- quan hệ nhà đầu tư





Phần VIII

THÀNH TỰU TRÊN THỊ TRƯỜNG CỔ PHIẾU



Thúc đẩy sự tăng trưởng của Châu Á

UOB Asia cam kết là công ty phát hành cổ phiếu hàng đầu của Châu Á với đầy đủ các sản phẩm ngân hàng đầu tư.

Phát hành lần đầu (IPO)	Huy động vốn	Sáp nhập & Mua lại (M&A)	Tái cơ cấu & Tư vấn Doanh nghiệp	Phân phối & Nghiên cứu *
<ul style="list-style-type: none">Chuẩn bị chào bán IPOBảo trợBảo lãnhBán và N/cứu Phân phối	<ul style="list-style-type: none">Chào bán giao dịch thứ cấpP/hành quyền ưu tiênPhát hành c/phiếuTài trợ vốn giai đoạn sau ("Mezzanine financing")	<ul style="list-style-type: none">Trong nướcQuốc tếXác định/Thương thuyết với đối tácCơ cấuĐịnh giáThực hiện	<ul style="list-style-type: none">Tư nhân hóaChia táchTái cơ cấu vốnChào bán riêng	<ul style="list-style-type: none">N/cứu quốc giaN/cứu ngànhSản phẩm Châu ÁBán

* Qua Cty liên danh của chúng tôi, UOB-Kay Hian



Thị Phần IPO

UOB Asia là Cty xúc tiến đăng ký mua cổ phiếu (“bookrunner”) hàng đầu tại Singapore từ 2001 đến 2003

UOB Asia đã thực hiện một số các giao dịch lớn tại Singapore

Các Công ty xúc tiến đăng ký mua cổ phiếu tại Singapore – theo Số các giao dịch

Rank	Lead Manager	2001		2002		2003		2004	
		No of IPOs	Share %	No of IPOs	Share %	No of IPOs	Share %	No of IPOs	Share %
1	UOB Group	13	35	7	22	13	24	6	8
2	DBS Bank	12	32	7	22	8	15	9	11
3	OCBC	9	24	4	13	2	4	7	9
4	Westcomb Capital	3	8	12	37	15	27	18	22
5	G K Goh Stockbrokers	-	-	-	-	-	-	8	10
6	Hong Leong Finance	-	-	-	-	-	-	3	4
7	HL	-	-	1	3	9	16	6	8
8	Kim Eng Capital	-	-	-	-	-	-	4	5
9	Stirling Coleman	-	-	-	-	-	-	4	5
9	PricewaterhouseCoopers	-	-	-	-	-	-	3	4
10	Others	-	-	1	3	8	14	12	14

Tổng giá trị các giao dịch của tập đoàn UOB năm 2002 : 59.204 triệu đô la Singapore



Thành tựu – Một số các giao dịch dưới sự quản lý của UOB

Chúng tôi quản lý và hành động như một nhà bảo trợ cho các cty nước ngoài niêm yết tại Singapore. Một số điểm nổi bật của các giao dịch này là

TPV Technology Holdings



Phát hành lần đầu
76,950,000 cổ phiếu
giá S\$0.266/c.p

Nhà Q.lý chính
9-1999

Loại g/dịch: IPO
Ngành: Công nghệ
/Điện tử
Q.gia: Hồng Kông
Trị giá p/hành: \$20.5 triệu

CYTECH SOFTWARE LIMITED



Phát hành lần đầu
64,849,000 cổ phiếu
giá S\$0.68/c.p

Nhà Q.lý chính
8-2000

Loại g/dịch: IPO
Ngành: Kỹ thuật
Q.gia: Trung Quốc
Trị giá p/hành: \$44.1 triệu

GENEMEDIX PLC



Phát hành lần đầu
7.8 triệu cổ phiếu
Singapore với giá
S\$2.22/c.p
14.5 triệu cổ phiếu
Anh với giá £0.90/c.p
Nhà Q.lý Singapore & Đại
lý niêm yết
11- 2000

Loại giao dịch: IPO & niêm
yết thứ cấp
Ngành: Công nghệ sinh học
Q.gia: Anh
Trị giá p/hành: \$17.3 triệu

United Food Holdings Limited



Phát hành lần đầu
130,550,000 cổ phiếu
giá S\$0.315/c.p

Nhà Quản lý
3 - 2001

Loại g/dịch: IPO
Ngành : Thực phẩm
Q.gia: Trung Quốc
Trị giá p/hành: \$41.1 triệu



Thành tựu – Một số các giao dịch dưới sự quản lý của UOB

Chúng tôi quản lý và hành động như một nhà bảo trợ cho các cty nước ngoài niêm yết tại Singapore. Một số điểm nổi bật của các giao dịch này là

Autron Corporation Limited



Giới thiệu qua thị trường thứ cấp

Nhà bảo trợ
5 - 2001

Loại g/dịch: thị trường thứ cấp dưới hình thức giới thiệu

Ngành: Công nghệ

/Điện tử

Q.gia : Úc

Trị giá p/hành: không có

JK Yaming International Holdings Ltd



Phát hành lần đầu
52,000,000 cổ phiếu
giá S\$0.25/c.p

Nhà Q.lý, Bảo lãnh &
Chào bán chính
7 - 2001

Loại g/dịch : IPO

Ngành : Công nghệ
/Điện tử

Q.gia : Trung Quốc

Trị giá p/hành: \$13.0 triệu

Sinomem Technology Limited



Phát hành lần đầu
100,000,000 cổ phiếu
giá S\$0.44/c.p

Nhà Q.lý, Bảo lãnh &
Đ.lý Chào bán
6 - 2003

Loại g/dịch: IPO

Ngành: Dịch vụ

Q.gia: Trung Quốc

Trị giá p/hành: \$440.0 triệu

Full Apex (Holdings) Limited



Phát hành lần đầu
195,732,000 cổ phiếu
giá S\$0.43/c.p

Nhà Q.lý, Bảo lãnh &
Đ.lý Chào bán
6 - 2003

Loại g/dịch: IPO

Ngành: Sản xuất

Q.gia : Trung Quốc

Trị giá p/hành: \$84.2 triệu



Thành tựu – Một số các giao dịch dưới sự quản lý của UOB

Chúng tôi quản lý và hành động như một nhà bảo trợ cho các cty nước ngoài niêm yết tại Singapore. Một số điểm nổi bật của các giao dịch này là

Singpu Chemicals Ltd.



Phát hành lần đầu
63.000.000 cổ phiếu
giá S\$0.25/c.p.

Nhà quản lý, Bảo lãnh
và Chào bán
07/2003

Loại g/dịch: IPO
Ngành: Sản xuất
Q.gia: Trung Quốc
Trị giá p/hành: \$24.5 triệu

Hi-P International Limited



Phát hành lần đầu
205.000.000 cổ phiếu
giá S\$0.57/c.p.

Nhà quản lý, Bảo lãnh
và Chào bán
12/2003

Loại g/dịch: IPO
Ngành: Công nghệ/Điện tử
Q.gia: Trung Quốc
Trị giá phát hành:\$116.9 triệu

Straco Corporation Limited



Phát hành lần đầu
220.250.000 cổ phiếu
giá S\$0.26/c.p.

Nhà quản lý, Bảo lãnh
và Chào bán
02/2004

Loại g.dịch: IPO
Ngành: Dịch vụ
Q.gia: Trung Quốc
Trị giá phát hành :
\$57.3 triệu

Pharmesis International Ltd.



Phát hành lần đầu
50.000.000 cổ phiếu
giá S\$0.25/c.p.

Nhà quản lý, Bảo lãnh
và Chào bán
10/2004

Loại g.dịch : IPO
Ngành: Khoa học sự sống
Quốc gia: Trung Quốc
Trị giá phát hành : \$12.5 triệu



Thành tựu – Một số các giao dịch dưới sự quản lý của UOB

Hơn nữa, chúng tôi đã khởi đầu và thực hiện cơ cấu chào giá mới ...

Singapore Computer Systems Limited



Phát hành lần đầu
34,250,000 cổ phiếu
S\$0.60/c.p

Nhà Q. lý và Bảo lãnh
11 - 1991

Là Cty đầu tiên thực hiện phương pháp bỏ thầu của Hà Lan cho IPO ngay sau khi thị trường chứng khoán Singapore cho phép thực hiện p/pháp niêm yết này. Chúng tôi đã có một quyết định táo bạo đảm nhận công việc thực hiện một kế hoạch mới chưa được kiểm tra trên thị trường IPO trong nước.

Singapore Telecommunications Limited



Phát hành lần đầu

10 - 1993

Chúng tôi được chỉ định là Chủ tịch của nhóm các Ngân hàng cho việc bỏ thầu cổ phiếu với giá thương lượng một lần (“single strike price tender tranche”). Tổng số 160,000 hồ sơ bỏ thầu đã được xử lý, với một lực lượng lao động khoảng 300 đại diện của 5 nhóm Ngân hàng.

Giá thực hiện được ấn định trong vòng 15 giờ kể từ lúc đóng của bỏ thầu.

Tiên phong trong việc giới thiệu phương pháp bỏ thầu với giá thương lượng một lần cho IPO.

Điều này đã nhận được sự quan tâm mạnh mẽ của đông đảo các cá nhân xếp hàng dài tại điểm phân phát đơn xin bỏ thầu tại Raffles Place của chúng tôi.

Singapore Technologies Industrial Corporation Limited



Phát hành lần đầu
170,667,000 cổ phiếu
giá S\$0.85/c.p

Nhà Q. lý và Bảo lãnh chính
6 - 1993

Việc giới thiệu này là một cột mốc quan trọng cho cả SGX và chúng tôi vì Aberdeen là Cty Anh đầu tiên tham gia niêm yết tại đây.

Vì chưa có một tiền lệ nào trong quy trình thanh toán của 2 thị trường chứng khoán, chúng tôi đã phải tự thiết lập quy trình bằng cách làm việc chặt chẽ với Central Depository (Pte) Ltd and CrestCo Limited, Cty thực hiện thanh toán ở Anh.

Aberdeen Asset Mgt PLC



Giới thiệu

Nhà Bảo trợ
11 - 1997



Thành tựu – Một số các giao dịch dưới sự quản lý của UOB

Tiếp theo

... và tiếp tục cung cấp các giải pháp có tính cải cách để bảo đảm sự thành công trong việc niêm yết cổ phiếu của khách hàng chúng tôi ...

CSE Systems & Engineering Ltd



Phát hành lần đầu
48,000,000 cổ phiếu
giá S\$0.42/c.p

Nhà Quản Lý
1 - 1999

Lần đầu tiên chính thức thực hiện chương trình xúc tiến đăng ký mua cổ phiếu cho IPO, bao gồm việc nộp bản cáo bạch và chính thức thực hiện chương trình xúc tiến đăng ký mua cổ phiếu.

Chúng tôi cũng đã sử dụng mạng lưới phân phối rộng khắp và các nhà đầu tư lành nghề của chúng tôi hỗ trợ vào việc xúc tiến đăng ký mua cổ phiếu.

Dự án này cũng đã hoàn thành trong một thời gian rất ngắn, chỉ trong vòng 3 tháng kể từ ngày đệ trình đến ngày triển khai.

Qua việc thực hiện chương trình xúc tiến đăng ký mua cổ phiếu này, chúng tôi đã cải thiện “PER” tăng gấp 2 lần.

Ngoài ra, cùng với những lần giới thiệu của Ủy Ban Tài chính Công ty (Corporate Finance Committee), chúng tôi cũng đã thực hiện Kế Hoạch Lựa chọn Cổ phiếu cho Nhân Viên Cao Cấp (“ESOS”) trong 1 năm niêm yết với sự tham gia của các giám đốc độc lập và giá thực hiện thì thấp hơn so với thị trường.

Đây là lần đầu tiên niêm yết đồng thời trên thị trường NASDAQ và trên SGX. Đây cũng là lần niêm yết IPO lớn nhất vào năm 1999, huy động được S\$961.4 triệu vốn.

Trong quá trình xử lý, chúng tôi đã liên lạc và phối hợp chặt chẽ với các nhà chuyên môn nước ngoài và của thị trường SGX về vấn đề cơ cấu thời gian do các múi giờ khác nhau và về việc thực hiện IPO.

Chartered Semiconductor Manufacturing Ltd



Chào bán toàn cầu
250,000,000 cổ phiếu
giá S\$3.344/c.p

Nhà Q.lý và Bảo lãnh chính
chào bán cổ phiếu cho
khách hàng lẻ tại
Singapore
10 - 1999

Singapore Food Industries Limited



Phát hành lần đầu
125,000,000 cổ phiếu
giá S\$0.78/c.p

Nhà Q.lý
11 - 1999

Là Cty đầu tiên giới thiệu các khách hàng cá nhân tham gia vào việc xúc tiến đăng ký mua cổ phiếu cho đợt niêm yết lần đầu IPO của SFI.


Được sự hỗ trợ mạnh mẽ từ mạng lưới phân phối rộng khắp của chúng tôi.



Thành tựu – Một số các giao dịch dưới sự quản lý của UOB

...chúng tôi phần đầu
cung cấp các giải
pháp cho nhu cầu
niêm yết của bạn.

**Brierley Investments
Limited**



Giới thiệu
Nhà Tài trợ
12 - 1999

Brierley, vốn đã niêm yết trên thị trường chứng khoán London, New Zealand và Úc, nay chuyển về niêm yết chính trên thị trường SGX. Có nghĩa là thị trường SGX sẽ là thị trường chính cho các giao dịch chứng khoán cho công ty.

Trong dự án này, thử thách lớn nhất là xác định các loại cổ phiếu phát hành bao gồm các chứng khoán khác nhau và tìm ra giải pháp cho chúng. Ví dụ như cơ cấu chuyển nhượng các cổ phiếu từ các thị trường chứng khoán khác qua thị trường SGX.

Tiếp theo

Chúng tôi được chỉ định là nhà điều phối chào bán cổ phiếu ra công chúng ở Singapore cho IPO của M1, IPO lớn nhất tại Singapore kể từ năm 1999.

MobileOne Ltd



Phát hành lần đầu
600,500,000 cổ phiếu
giá S\$1.32/c.p
Nhà Điều Phối
12 - 2002

**ST Assembly Test
Services Ltd**



Chào bán toàn cầu
170,000,000 cổ phiếu
giá S\$3.554/c.p
Đồng Quản lý và Bảo lãnh
chính, chào bán cho khách
hàng cá nhân tại Singapore
2 - 2000

Đây là lần thứ 2
niêm yết cùng lúc
trên thị trường
NASDAQ và SGX.

Phản ứng của thị trường đối với IPO của STATS là rất tích cực một phần là do sự triển khai thành công IPO của Chartered semiconductor manufacturing (CSM).



Thành tựu – Một số các giao dịch dưới sự quản lý của UOB

Tiếp theo

...chúng tôi phấn đấu cung cấp các giải pháp cho nhu cầu niềm yết của bạn.

Chúng tôi được chỉ định là nhà Quản lý Liên kết Hàng đầu về Phát hành cổ phiếu ra Công chúng và là Nhà đồng Quản lý hàng đầu về chào bán cổ phiếu trên thế giới cho Starhub IPO, IPO lớn nhất ở Singapore vào năm 2004 cho đến nay

Starhub Ltd



Phát hành lần đầu
487,771,000 cổ phiếu
giá S\$0.95/c.p.

Nhà Quản lý Liên kết hàng đầu
về Phát hành cổ phiếu ra Công
chúng và Đồng Quản lý hàng
đầu về chào bán cổ phiếu
10/2004

Petra Foods Limited



Phát hành lần đầu
178,500,000 cổ phiếu
giá S\$0.88/c.p.

Nhà Điều phối
11 - 2004

Chúng tôi được chỉ định là nhà điều phối chào bán cổ phiếu ra công chúng ở Singapore cho Petra Foods



Phần IX

THÀNH TỰU VỀ NGHIÊN CỨU & PHÂN PHỐI



Nghiên cứu & Phân phối qua UOB-Kay Hian

UOB-Kay Hian* - Một nhãn hiệu uy tín và đáng tin cậy trong lĩnh vực môi giới chứng khoán.

Khả năng phân phối của chúng tôi là một động lực chính yếu phía sau sự xuất hiện của chúng tôi như là nhà hoạt động cổ phiếu hàng đầu Châu Á.

Khả năng nghiên cứu lớn

- Với các nhà phân tích và kinh tế, UOB-Kay Hian có phạm vi nghiên cứu nhiều ngành nghề khác nhau.
- Liên minh với các nhà môi giới toàn cầu để mở rộng phạm vi hoạt động theo phạm vi địa lý

Khả năng phân phối mạnh trong nước và trong khu vực

- Chuyên về thị trường vốn cổ phần ở Châu Á với năng lực phân phối xuất sắc trong khu vực.
- Tiếp cận được mạng lưới ATM tại Singapore và là một thành viên của SGX với một nền tảng khách hàng rộng lớn bao gồm hơn 350,000 khách hàng công ty và khách hàng cá nhân. Hai yếu tố này bảo đảm cho việc chào bán thành công tại Singapore.
- Mạng lưới bán hàng cho các công ty với các trung tâm tại Singapore, Malaysia, Hong Kong S.A.R., Indonesia, Thailand và Philippines cho phép tiếp cận với các khách hàng Châu Á và các tổ chức đầu tư trong khu vực.

***UOB-Kay Hian – công ty liên danh 40% với tập đoàn UOB, tính tại thời điểm 31/12/2002.**



Mạng lưới phân phối qua UOB-Kay Hian

Mạng lưới phân phối trong khu vực gồm các trung tâm tại Singapore, Malaysia, Hong Kong S.A.R., Indonesia, Thailand và Philippines.

- Hơn 1,100 *nhân viên* chuyên bán cổ phiếu của khu vực Châu Á – Thái Bình Dương.
- Mạng lưới phân phối trong khu vực gồm các trung tâm tại Singapore, Malaysia, Hong Kong S.A.R., Indonesia, Thailand và Philippines





Phần X

CÁC THÀNH TỰU KHÁC CỦA TẬP ĐOÀN



Thành tựu

Chúng tôi đã thực hiện chính một số các giao dịch chứng khoán phức tạp và có tầm cỡ tại Singapore ...

Hoạt động kinh doanh của khách hàng chúng tôi rất đa dạng bao gồm điện tử, công nghệ thông tin, bất động sản, dịch vụ tài chính, vận tải thủy bộ. Chúng tôi là Công ty Quản lý, Bảo lãnh và Đại lý chào bán những đợt phát hành này từ 1998 đến 2004.

Bất động sản/ Xây dựng	G.trị p/hành	Kỹ thuật /Điện tử	G.trị p/hành
ASA Group Holdings Ltd	US\$8.4 mil	Cytech Software Ltd	\$44.1 mil
BRC Asia Limited	\$35.4 mil	ei-Nets Ltd	\$6.0 mil
Chew Eu Hock Holdings Ltd	\$8.5 mil	Enzer Corporation	\$6.1 mil
China Toll Bridges & Roads Limited	US\$33.2 mil	Eurotronics Group Ltd	\$16.9 mil
CSC Holdings Limited	\$18.8 mil	Global Tech (Holdings)	HK\$32.3 mil
Dragon Land Limited	US\$3.0 mil	integra2000 Ltd	\$9.7 mil
EnerSave Holdings Limited	\$6.3 mil	International Press	\$35.6 mil
Hor Kew Corporation Limited	\$30.8 mil	Internet Technology	\$55.9 mil
Hua Kok International Ltd	\$18.4 mil	Jadason Enterprise Ltd	\$22.6 mil
I.R.E Corporation Limited	\$7.4 mil	JK Yaming International	\$13.0 mil
Inchem Holdings International Limited	\$3.5 mil	Jurong Technologies	\$21.7 mil
Leong Hin Holdings Limited	\$7.4 mil	Lixin Industries Ltd	\$21.5 mil
MAE Engineering Ltd	\$3.5 mil	Manufacturing	\$30.8 mil
Nam Lee Pressed Metal Industries Limited	\$8.8 mil	Miyoshi Precision	\$18.7 mil
NH Ceramics Ltd	\$3.8 mil	New Wave	\$7.0 mil
See Hup Seng Limited	\$3.7 mil	Nucleus Electronics Ltd	\$5.4 mil
Sim Lian Group Limited	\$16.9 mil	Nylect Technology Ltd	\$3.7 mil
Strike Engineering Limited	\$8.6 mil	PCA Technology Limited	\$10.8 mil
Yongnam Holdings Limited	\$15.4 mil	PNE Industries Ltd	\$13.3 mil
		Penton International Ltd	\$3.3 mil
		Santak Holdings Limited	\$4.7 mil
		ST Assembly Test	\$604.2 mil
		Sunlight Group Holdings	\$6.5 mil
		Tai Sin Electric Cables	\$3.3 mil
		Tat Seng Packaging	\$8.3 mil
		TPV Holdings Limited	US\$20.5 mil
		TT International Limited	\$21.3 mil
		Unisteel Technology Ltd	\$23.9 mil
		WesTech Electronics	\$6.3 mil
		Willas-Array Electronics	\$15.0 mil
Công nghệ/ Điện tử			
Achieva Ltd	\$22.6 mil		
Asian Micro Holdings Limited	\$20.1 mil		
aspnetcentre Ltd	\$13.4 mil		
Autron Corporation Limited	-		
Chartered Semiconductor Manufacturing Ltd	\$826.1 mil		
Chosen Holdings Limited	\$17.4 mil		
Circuit Plus Holdings Ltd	\$3.5 mil		
CSE Systems & Engineering Ltd	\$20.2 mil		



Thành Tựu

...như Chartered Semiconductor Manufacturing Ltd và StarHub Ltd, chào bán trên phạm vi toàn cầu, Global Tech (Holdings) Limited and TPV Holdings Limited, niêm yết trên cả hai thị trường Singapore và Hongkong.

Truyền thông	G.trị p/hành	Bán lẻ	Issue Size
Panpac Media Limited	\$4.3 mil	Cortina Holdings Limited	\$8.7 mil
		eWorld of Sports.com Limited	\$26.1 mil
		Koda Limited	\$3.9 mil
		Lee Hwa Holdings Limited	\$12.7 mil
		Novena Holdings Limited	\$2.6 mil
		Transview Holdings Ltd	\$9.7 mil
GTVT và hậu cần		Viễn thông	
Tiong Woon Corporation Holdings Ltd	\$11.3 mil	StarHub Ltd	\$457.7 mil
GKE International Limited	\$8.0 mil		
Richland Group Limited	\$8.6 mil	Tài chính	
		Ong Asia Limited	\$43.9 mil
Nông nghiệp & thực phẩm		Khác	
Eu Yan Sang International Ltd	\$25.0 mil	ASL Marine Holdings Ltd	\$10.5 mil
Food Empire Holdings Ltd	\$11.2 mil	Ezyhealth Asia Pacific Ltd	\$20.0 mil
Golden Agri-Resources Ltd	US\$360.2 mil	Federal International (2000) Ltd	\$13.2 mil
Singapore Food Industries Limited	\$97.5 mil	Green World Holdings Limited	\$3.1 mil
Tastyfood Holdings Ltd	\$9.9 mil	Links Island Holdings Limited	\$14.0 mil
Thai Village Holdings Ltd	\$4.6 mil	Oculus Limited	\$5.1 mil
United Food Holdings Ltd	\$41.1 mil	TPA Strategic Holdings Ltd	\$4.7 mil
Global Active Limited	\$10.4 mil	Vertex Venture Holdings Ltd	-
Petra Foods Limited	\$157.1 mil	Ezra Holdings Limited	\$9.5 mil
		Megachem Limited	\$5.8 mil
Công nghệ sinh học		Sản xuất	
GeneMedix plc	\$17.3 mil	Full Apex (Holdings) Limited	\$84.2 mil
Pharmesis International Ltd	\$12.5 mil	Tat Seng Packaging Group Limited	\$8.3 mil
		Singpu Chemicals Ltd	\$26.5 mil
		King's Safetywear Limited	\$17.4 mil
		Jackspeed Corporation Limited	\$11.9 mil
		Adampak Limited	\$8.9 mil
		Anwell Technologies Limited	\$89.3 mil
Dịch vụ			
Accord Customer Care Solutions Limited	\$37.0 mil		
CityAxis Holdings Limited	\$7.4 mil		
Sinomem Technology Limited	\$44.0 mil		
Kingsmen Creatives Ltd	\$6.0 mil		
Straco Corporation Limited	\$57.3 mil		
Giáo dục			
Raffles LaSalle Limited	\$2.5 mil		
Auston International Group Ltd	\$3.4 mil		



Phần XI

TẬP ĐOÀN UNITED OVERSEAS BANK



Tập Đoàn UOB



UNITED OVERSEAS BANK GROUP

**Một tập đoàn chủ chốt
trong việc cung cấp các
dịch vụ tài chính toàn
diện và sâu rộng tại
Châu Á ...**

Dịch vụ tài chính doanh nghiệp

Ngân hàng thương mại

- Được công nhận là ngân hàng hàng đầu trong việc hỗ trợ các doanh nghiệp vừa và nhỏ

Ngân hàng doanh nghiệp

- Tham gia với tư cách là nhà sắp xếp hàng đầu cho khoản vay trị giá US\$480 triệu trong kỳ hạn 5 năm và tín dụng bắc cầu cho STT Communications Ltd. Để tái tài trợ cho việc tiếp quản Indosat
- Cung cấp khoản vay trị giá S\$250 triệu với kỳ hạn 3 năm cho StarHub Pte Ltd để tài trợ nhu cầu chi phí vốn, tài sản cố định và các nhu cầu tài trợ vốn khác.
- Là nhà quản lý chính trong khoản vay chuyển nhượng trị giá S\$150 triệu với kỳ hạn 3 năm cho Singapore Post Ltd nhằm tài trợ vốn lưu động cũng như những nhu cầu về vốn khác.
- Tham gia với tư cách là nhà sắp xếp cho khoản vay trị giá S\$150 triệu với kỳ hạn 6 năm khoản tín dụng tuần hoàn cho Yellow Pages (Singapore) Pte Ltd để tài trợ cho việc tiếp quản và nhu cầu về vốn của công ty
- Là nhà sắp xếp hàng đầu cho khoản thư tín dụng dự phòng (standby L/C) trị giá US\$145.4 triệu để bảo đảm cho Banpu Plc's đầu tư cổ phần vào BLCP Power Ltd, một nhà máy nhiệt điện than 1,434 MW ở Thái Lan

Tài trợ kinh doanh và hàng hoá

- Cung cấp dịch vụ tài chính, thương mại cho các nhà kinh doanh trong nước và quốc tế về hàng hoá nói chung



Tập Đoàn UOB



UNITED OVERSEAS BANK GROUP

Một tập đoàn chủ chốt
trong việc cung cấp các
dịch vụ tài chính toàn
diện và sâu rộng tại
Châu Á ...

Dịch vụ tài chính cá nhân

Dịch vụ tài chính cá nhân

- Là nhà phát hành thẻ tín dụng lớn nhất Singapore với số lượng thẻ phát hành trên 900,000 thẻ
- Ngân hàng hàng đầu khu vực châu Á – Thái Bình Dương về thẻ Visa Infinite
- Ngân hàng hàng đầu về thẻ Visa Mini

Kinh doanh ngoại tệ toàn cầu

Kinh doanh ngoại tệ toàn cầu

- Là nhân tố quyết định trong thị trường về các sản phẩm ngoại hối
- Là nhà cung cấp dịch vụ tiền mặt lớn nhất trong khu vực
- Là ngân hàng duy nhất ở Singapore cung cấp đủ loại sản phẩm về vàng
- Đưa ra Target Redemption Inverse Floater và Equity-Linked Notes đạt doanh số S\$400 triệu
- Đưa ra UOB Fixed Deposit Plus series đạt doanh số S\$480 triệu
- Đứng đầu trong cấu trúc và quản lý Collateralised Debt Obligation (CDO) ở Singapore
- Đưa ra bốn synthetic Collateralised Debt Obligations (CDOs) với tổng giá trị danh nghĩa là USD6.23 tỷ



Tập Đoàn UOB



UNITED OVERSEAS BANK GROUP

**Một tập đoàn chủ chốt
trong việc cung cấp các
dịch vụ tài chính toàn
diện và sâu rộng tại
Châu Á ...**

Quản lý tài sản

Quản lý tài sản

- Là công ty quản lý quỹ được nhiều giải thưởng nhất ở Singapore
- Là nhà quản lý nợ cầm cố hàng đầu châu Á
- Nhà quản lý cầm cố đã tư vấn cho tổng cộng 10 CBOs và CDOs
- Được mệnh danh là nhà quản lý tài sản năm 2003 về quản lý CDO và CBO
- Đạt 13 giải thưởng tại The Edge-Lipper Singapore Unit Trust Fund Awards 2003 và 6 giải Quỹ đầu tư hoạt động tốt nhất tại the Standard & Poor's Investment Funds Performance Awards 2004

Quản lý rủi ro

- Chuyên đầu tư cổ phiếu trực tiếp và đầu tư mạo hiểm
- Quản lý vốn cam kết : hơn S\$300 triệu

UOB Global Capital

- Gia nhập liên minh chiến lược với Alternative Investment Management & Research SA về phân phối độc quyền của quỹ SOGAsia Fund toàn cầu
- Mở rộng kinh doanh nguồn vốn song phương ở Dublin, Northern Ireland



Tập Đoàn UOB



UNITED OVERSEAS BANK GROUP

**Một tập đoàn chủ chốt
trong việc cung cấp các
dịch vụ tài chính toàn
diện và sâu rộng tại
Châu Á ...**

Môi giới chứng khoán

UOB-Kay Hian

- Là công ty liên doanh môi giới chứng khoán lớn nhất và năng động nhất Singapore



Tập Đoàn UOB

... một trong những ngân hàng lớn nhất Singapore tính theo tổng tài sản, tổng nợ và giá trị thị trường của vốn cổ phần.

UOB được tổ chức Moody's Investors Service xếp hạng là một trong những ngân hàng hàng đầu trong khu vực, nhận hạng B+ cho thể mạnh tài chính ngân hàng, và Aa2 cho tiền gửi dài hạn & Prime-1 tiền gửi ngắn hạn.

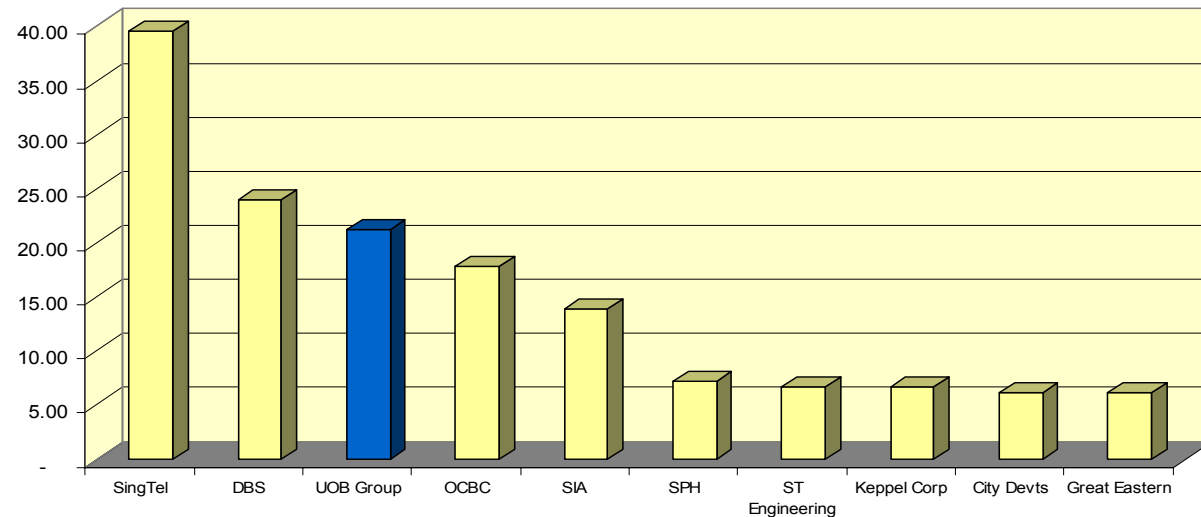
Một Ngân hàng quốc tế ...

- Được thành lập cách đây hơn nửa thế kỷ
- Cung cấp đầy đủ các loại dịch vụ tài chính qua mạng lưới các chi nhánh, văn phòng và các công ty con trên toàn cầu
- Có mặt ở 18 nước, với hơn 300 văn phòng và hơn 13,000 nhân viên

... với một nền tảng tài chính vững chắc

- Giá trị thị trường của vốn cổ phần: 21.2 tỷ đô Singapore tính đến 31/12/2004
- Tổng tài sản: 113.4 tỷ đô Singapore (năm tài chính 2003)
- Là Ngân hàng lớn thứ hai tính theo giá trị thị trường của vốn cổ phần trên thị trường chứng khoán chính SGX Mainboard

Giá trị thị trường của vốn cổ phần tính bằng tỷ đô la Singapore (31/12/2004)





Thành tích của Tập Đoàn UOB

Tầm nhìn: Là Ngân hàng hàng đầu trong khu vực Châu Á-Thái Bình Dương, cam kết cung cấp các sản phẩm có chất lượng và dịch vụ khách hàng tốt nhất.

Giải thưởng 2004

- **The Banker – The Banker Awards 2004:** “Ngân hàng của năm 2004 – Singapore”
- **Asia Money: Domestic Bank Awards 2004:** “Ngân hàng thương mại nội địa tốt nhất – Singapore”



Thành tích của Tập Đoàn UOB

Tầm nhìn: Là Ngân hàng hàng đầu trong khu vực Châu Á-Thái Bình Dương, cam kết cung cấp các sản phẩm có chất lượng và dịch vụ khách hàng tốt nhất.

Giải thưởng 2003

- **Investor Relations Magazine Asia Awards 2003:** Winner of Most Progress In Investor Relations and Highly Commended - Best Board Communications
- **Mercer Oliver Wyman: 2003 Shareholder Performance Index:** Xếp hạng 4 trong 10 nhà cung cấp dịch vụ tài chính mang lại lợi nhuận cao nhất cho cổ đông trong 5 năm qua
- **The Banker - The Banker Awards 2003:** “Ngân hàng của năm 2003 - Singapore”
- **FinanceAsia - Country Awards For Achievement 2003:** “Ngân hàng trong nước tốt nhất - Singapore”
- **Standard & Poor’s : Investment Funds Awards Singapore 2003:** Đạt 5 trong số 22, Giải thưởng Quỹ đầu tư hoạt động tốt nhất
- **Singapore Investment Fund Awards 2002:** Đạt 10/33, Giải thưởng Quỹ đầu tư hoạt động tốt nhất



Thành tích của Tập Đoàn UOB

Tầm nhìn: Là Ngân hàng hàng đầu trong khu vực Châu Á-Thái Bình Dương, cam kết cung cấp các sản phẩm có chất lượng và dịch vụ khách hàng tốt nhất.

Giải thưởng 2003 (tiếp theo)

- **Global Custodian - 2003 Major Market Agent Bank Review:** “Hạng nhất” giải thưởng cho nhà cung cấp dịch vụ lưu ký xuất sắc
- **GSCS Benchmarks - 2003 Review of Subcustodian Services:** Hạng sao cho nghiệp vụ thanh toán, cất giữ và hoạt động tổng quát



Thành tích của Tập Đoàn UOB

Tầm nhìn: Là Ngân hàng hàng đầu trong khu vực Châu Á-Thái Bình Dương, cam kết cung cấp các sản phẩm có chất lượng và dịch vụ khách hàng tốt nhất.

Giải thưởng 2002

- **The Asset – Triple A - Asset Asian Awards 2002:** “Ngân hàng thương mại trong nước tốt nhất - Singapore”
- **The Banker – The Banker Awards 2002:** “Ngân hàng của năm 2002 – Singapore”
- **FinanceAsia – Country Awards For Achievement 2002:** “Ngân hàng trong nước tốt nhất - Singapore”
- **Asiamoney – Best-Managed Companies:** Hạng 2 cho “Công ty quản trị tốt nhất Singapore”
- **Far Eastern Economic Review – Review 200: Asia’s Leading Companies:** Top 3 các công ty Singapore
- **Investor Relations Magazine – Asia Awards 2002:** “Người thắng cuộc – Tiến bộ nhất trong mối quan hệ với nhà đầu tư” và “Người thắng cuộc – Giao tiếp tốt nhất trong quá trình tiếp quản công ty khác”



Thành tích của Tập Đoàn UOB

Tầm nhìn: Là Ngân hàng hàng đầu trong khu vực Châu Á-Thái Bình Dương, cam kết cung cấp các sản phẩm có chất lượng và dịch vụ khách hàng tốt nhất.

Giải thưởng 2002 (tiếp theo)

- **Standard & Poor's – Investment Funds Award Singapore 2002:** Đạt 6/34, Giải thưởng Quỹ đầu tư hoạt động tốt nhất
- **Singapore Investment Fund Awards 2001:** Đạt 5/42, Giải thưởng Quỹ đầu tư hoạt động tốt nhất
- **Global Custodian – 2002 Major Market Agent Bank Review:** “Hạng nhất” giải thưởng cho nhà cung cấp dịch vụ lưu ký xuất sắc
- **GSCS Benchmarks – 2002 Review of Subcustodian Services:** Hạng sao cho nghiệp vụ thanh toán, cất giữ và hoạt động tổng quát



UOB – Ngân hàng hàng đầu Singapore

UOB cam kết toàn diện với Châu Á, được thành lập lâu năm với hơn 13,000 nhân viên tại hơn 300 văn phòng ở 18 nước.



Singapore

62 branches



USA



Thailand

169
branches
and offices



Taiwan



Australia



The Philippines

67 branches



Brunei

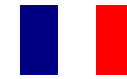


Malaysia

39 branches
and offices



Canada

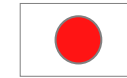


France



Indonesia

11 branches
and offices



Japan



China

8 branches
and offices



Myanmar



S Korea



Hong Kong S.A.R.

6 branches
and offices



United Kingdom



Vietnam



UOB – Một trong những Ngân hàng hàng đầu Singapore



**Sức mạnh
ngân hàng
mạnh mẽ**

- Là Ngân hàng lớn thứ hai tính theo giá trị thị trường của vốn cổ phần (21.2 tỷ đô la Singapore tính đến 31/12/2004)
- Có tài sản lớn thứ hai trị giá 113.5 tỷ đô la Singapore (tính đến 31/12/ 2003)
- Có khoản dư nợ lớn nhất trị giá 59.3 tỷ đô la Singapore (tính đến 31/12/2003)
- Là Ngân hàng phát hành thẻ tín dụng lớn nhất với trên 900,000 thẻ
- Một trong những ngân hàng hàng đầu thế giới về huy động tiền gửi ngắn và dài hạn
- Một trong những nhà xúc tiến đăng ký mua cổ phiếu hàng đầu (“Top bookrunner”) tại Singapore tính theo số giao dịch năm 2000 và 2003
- UOB Asset Management – nhà quản lý vốn trong nước đầu tiên đạt được Tiêu Chuẩn Hoạt Động Đầu Tư Toàn Cầu (được giới thiệu bởi Hiệp Hội Nghiên Cứu và Đầu Tư, AIMR) và là nhà quản lý vốn được giải thưởng nhiều nhất tại Singapore



Phần XI

LIÊN HỆ



Nếu có thắc mắc gì,
xin liên với chúng
tôi

Tên	Chức vụ	Điện thoại	Email
<u>UOB ASIA - SINGAPORE</u>			
Soon Boon Siong	Joint Managing Director	(65) 6530 2138	Soon.BoonSiong@UOBgroup.com
Chan Heng Toong	Director	(65) 6530 2688	Chan.HengToong@UOBgroup.com
Joan Ling-Lau Sau Chee	Director	(65) 6530 2319	Joan.LingSC@UOBgroup.com
Adora Yay Valenton	Director	(65) 6530 3808	AdoraYay.Valenton@UOBgroup.com
Sandra Lee Lay Choo	Associate Director	(65) 6530 3898	Sandra.LeeLC@UOBgroup.com
Elaine Wong Shee	Associate Director	(65) 6530 3950	Elaine.WongS@UOBgroup.com
<u>UOB ASIA - HONG KONG</u>			
Henry Cheong Ying Chew	CEO	(852) 2103 4298	henry_cheong@uobahk.com
<u>UOB ASIA - SHANGHAI</u>			
Lucy Mu	Chief Representative	(862) 133 1182 9782 (HP)	lucy_mu@uobahk.com

UOB Asia Limited

1 Raffles Place, #13-01, OUB Centre

Singapore 048616

Fax (65) 6534 2232/6438 1175

www.uobgroup.com



Phụ lục 1

DANH SÁCH CÁC CÔNG TY TRUNG QUỐC NIÊM YẾT Ở SINGAPORE



Các công ty Trung Quốc đã niêm yết ở Singapore

Tính đến 31/12/ 2004, đã có 68 công ty* Trung Quốc được niêm yết trên SGX-ST, trong đó có 13 công ty (19%) được quản lý bởi UOB Asia Limited+

	Công ty	Ngày niêm yết
1	China Fashion Holdings Ltd	12/04
2	<i>Junma Tyre Cord Company Ltd (S Shares)</i>	11/04
3	Comat Industrial Ltd	11/04
4	Youcan Foods International Ltd	11/04
5	Oriental Food (Holdings) Ltd	11/04
6	ACE Achieve Infocom Ltd	11/04
7	Sinobest Technology Holdings Ltd	11/04
8	Southern Packaging Group Ltd	11/04
9	China Sun Bio-Chem Technology Group Company Ltd	11/04
10	Zhonghui Holdings Ltd	10/04

** Phân loại bởi SGX-ST dựa trên quyền sở hữu và nguồn vốn gốc của doanh thu*

+ Gồm những công ty quản lý bởi Overseas Union Bank Ltd (“OUB”) trước khi sát nhập với UOB năm 2001.



Các công ty Trung Quốc niêm yết ở Singapore

	Công ty	Ngày niêm yết
11	Automated Touchstone Machines Ltd	10/04
12	Fung Choi Printing & Packaging Group Ltd	10/04
13	*Pharmesis International Ltd	10/04
14	Shanghai Asia Holdings Ltd	10/04
15	Zhongguo Jilong Ltd	09/04
16	Zhongguo Powerplus Industries Ltd	09/04
17	8Telecom International Holdings Co. Ltd	07/04
18	Memtech International Ltd	07/04
19	China Paper Holdings Ltd	07/04
20	SnowCity International Holdings Ltd	07/04

** Quản lý bởi UOB Asia Limited*



Các công ty Trung Quốc niêm yết ở Singapore

	Công ty	Ngày niêm yết
21	Guangzhao Industrial Forest Biotechnology Group Ltd	07/04
22	China Petrotech Holdings Ltd	06/04
23	Chinacast Communication Holdings Ltd	05/04
24	Jishan Holdings Ltd	05/04
25	AsiaPharm Group Ltd	05/04
26	United Envirotech Ltd	04/04
27	Fibrechem Technology Ltd	04/04
28	New Lakeside Holdings Ltd	03/04
29	Midas Holdings Ltd	02/04
30	*Straco Corporation Ltd	02/04

**Quản lý bởi UOB Asia Limited*



Các công ty Trung Quốc niêm yết ở Singapore

	Công ty	Ngày niêm yết
31	Bio-Treat Technology Ltd	02/04
32	China Flexible Packaging Holdings Ltd	02/04
33	Celestial Nutrifooods Ltd	01/04
34	*Hi-P International Ltd	12/03
35	Asia Environment Holdings Ltd	12/03
36	Bright Orient (Holding) Ltd	11/03
37	Beauty China Holdings Ltd	11/03
38	Sunray Holdings Ltd	11/03
39	KXD Digital Entertainment Ltd	10/03
40	China Food Industries Ltd	09/03

**Quản lý bởi UOB Asia Limited*



Các công ty Trung Quốc niêm yết ở Singapore

	Công ty	Ngày niêm yết
41	CHT (Holdings) Ltd	09/03
42	*Singpu Chemicals Ltd	08/03
43	Devotion Eco-Thermal Ltd	08/03
44	AGVA Corporation Ltd	07/03
45	Radiance Electronics Ltd	06/03
46	*Full Apex (Holdings) Ltd	06/03
47	*Sinomem Technology Ltd	06/03
48	Hongguo International Holdings Ltd	06/03
49	China Aviation Oil (Singapore) Corporation Ltd	12/01
50	*JK Yaming International Ltd	08/01

**Quản lý bởi UOB Asia Limited*



Các công ty Trung Quốc niêm yết ở Singapore

	Công ty	Ngày niêm yết
51	*United Food Holdings Ltd	03/01
52	People's Food Holdings Ltd	02/01
53	*Cytech Software Ltd	08/00
54	*China Infrastructure Holdings Ltd (previously known as China Toll Bridges & Roads Ltd)	11/99
55	Asia Dekor Holdings Ltd	11/99
56	Asia Power Corporation Ltd	11/99
57	Eagle Brand Holdings Ltd	02/99
58	*ASA Group Holding (previously known as ASA Ceramic Ltd)	06/98
59	*Dragon Land Ltd	01/98
60	China Dairy Group Ltd (previously known as TSM Resources)	01/98

**Quản lý bởi UOB Asia Limited*



Các công ty Trung Quốc niêm yết ở Singapore

	Công ty	Ngày niêm yết
61	China Motion Ltd (CM Telecom International Ltd)	10/97
62	*Tianjin Zhong Xin Pharmaceutical Group Corp Ltd (S Shares)	06/97
63	Guangzhou Investment Co Ltd	10/96
64	Shanghai Allied Cement Ltd	06/96
65	China Merchants Shekou Port Service Co Ltd	07/95
66	Pakara Technology Ltd	08/88
67	China Merchants Holdings (Pacific) Ltd	08/81
68	COSCO Investment (S) Ltd	08/79

*** Quản lý bởi UOB Asia Limited**



Phụ lục 2

CHI PHÍ NIỆM YẾT CỦA CÁC CÔNG TY TRUNG QUỐC NĂM 2004



Chi phí niêm yết của các Công ty Trung Quốc năm 2004

Giá trị phát hành (S\$ triệu)	Số TT	Nhà phát hành	Tổng vốn huy động(S\$)	Vốn huy động đến công ty (S\$)	Tổng chi phí niêm yết (S\$)	Chi phí niêm yết thanh toán bởi công ty (S\$)	Tổng chi phí thanh toán (% của Tổng vốn huy động)	Chi phí niêm yết thanh toán bởi công ty** (% của Tổng vốn huy động)
<10	1	Automated Touchstone Machines Limited	4,440,000	4,000,000	1,343,200	1,330,000	30.3	33.3
	2	Oriental Food (Holdings) Ltd	4,600,000	4,600,000	1,600,000	1,600,000	34.8	34.8
	3	China Fashion Holdings Limited	5,060,000	4,140,000	1,500,000	1,463,091	29.6	35.3

Trung bình

31.6

34.5

* Phân loại bởi SGX-ST dựa trên quyền sở hữu và nguồn vốn gốc của doanh thu

** Chi phí thanh toán bởi công ty phụ thuộc vào cách phân chia tổng chi phí niêm yết giữa công ty môi giới và khách hàng của nó.



Chi phí niêm yết của các Công ty Trung Quốc năm 2004

Giá trị phát hành (S\$ triệu)	Số TT	Nhà phát hành	Tổng vốn huy động(S\$)	Vốn huy động đến công ty (S\$)	Tổng chi phí niêm yết (S\$)	Chi phí niêm yết thanh toán bởi công ty (S\$)	Tổng chi phí thanh toán (% của Tổng vốn huy động)	Chi phí niêm yết thanh toán bởi công ty** (% của Tổng vốn huy động)
10 to <25	1	SnowCity International Holdings Ltd	10,965,000	10,965,000	1,800,000	1,800,000	16.4	16.4
	2	Youcan Foods International Limited	12,000,000	12,000,000	2,100,000	2,100,000	17.5	17.5
	3	Pharmesis International Ltd	12,500,000	12,500,000	1,575,000	1,575,000	12.6	12.6
	4	Midas Holdings Limited	12,650,000	12,650,000	2,065,000	2,065,000	16.3	16.3

* Phân loại bởi SGX-ST dựa trên quyền sở hữu và nguồn vốn gốc của doanh thu

** Chi phí thanh toán bởi công ty phụ thuộc vào cách phân chia tổng chi phí niêm yết giữa công ty môi giới và khách hàng của nó.



Chi phí niêm yết của các Công ty Trung Quốc năm 2004

Giá trị phát hành (S\$ triệu)	Số TT	Nhà phát hành	Tổng vốn huy động(S\$)	Vốn huy động đến công ty (S\$)	Tổng chi phí niêm yết (S\$)	Chi phí niêm yết thanh toán bởi công ty (S\$)	Tổng chi phí thanh toán (% của Tổng vốn huy động)	Chi phí niêm yết thanh toán bởi công ty** (% của Tổng vốn huy động)
10 to <25	5	Comat Industrial Ltd	13,440,000	13,440,000	3,053,000	3,053,000	22.7	22.7
	6	New Lakeside Holdings Limited	13,440,000	10,240,000	2,500,000	1,900,000	18.6	18.6
	7	Sinobest Technology Holdings Ltd	14,820,000	12,480,000	1,970,000	1,895,790	13.3	15.2
	8	ACE Achieve Infocom Limited	16,400,000	14,000,000	2,292,000	2,220,000	14.0	15.9

* Phân loại bởi SGX-ST dựa trên quyền sở hữu và nguồn vốn gốc của doanh thu

** Chi phí thanh toán bởi công ty phụ thuộc vào cách phân chia tổng chi phí niêm yết giữa công ty môi giới và khách hàng của nó.



Chi phí niêm yết của các Công ty Trung Quốc năm 2004

Giá trị phát hành (\$ triệu)	Số TT	Nhà phát hành	Tổng vốn huy động(\$)	Vốn huy động đến công ty (\$)	Tổng chi phí niêm yết (\$)	Chi phí niêm yết thanh toán bởi công ty (\$)	Tổng chi phí thanh toán (% của Tổng vốn huy động)	Chi phí niêm yết thanh toán bởi công ty** (% của Tổng vốn huy động)
10 to <25	9	Zhonghui Holdings Ltd	16,500,000	16,500,000	2,300,000	2,300,000	13.9	13.9
	10	Southern Packaging Group Limited	17,700,000	12,300,000	3,500,000	2,400,000	19.8	19.5
	11	Zhongguo Powerplus Industries Limited	20,585,000	20,585,000	2,447,000	2,447,000	11.9	11.9
	12	China Petrotech Holdings Limited	21,080,000	16,660,000	2,305,000	2,194,500	10.9	13.2

Trung bình

15.7

16.1

* Phân loại bởi SGX-ST dựa trên quyền sở hữu và nguồn vốn gốc của doanh thu

** Chi phí thanh toán bởi công ty phụ thuộc vào cách phân chia tổng chi phí niêm yết giữa công ty môi giới và khách hàng của nó.



Chi phí niêm yết của các Công ty Trung Quốc năm 2004

Giá trị phát hành (S\$ triệu)	Số TT	Nhà phát hành	Tổng vốn huy động(S\$)	Vốn huy động đến công ty (S\$)	Tổng chi phí niêm yết (S\$)	Chi phí niêm yết thanh toán bởi công ty (S\$)	Tổng chi phí thanh toán (% của Tổng vốn huy động)	Chi phí niêm yết thanh toán bởi công ty** (% của Tổng vốn huy động)
25 to <50	1	Jishan Holdings Limited	25,368,000	22,820,000	2,246,000	2,166,000	8.9	9.5
	2	Guangzhao Industrial Forest Biotechnology Group Limited	28,160,000	28,160,000	2,998,000	2,998,000	10.6	10.6
	3	Junma Tyre Cord Company Limited	28,520,000	28,520,000	5,704,000	5,704,000	20.0	20.0
	4	AsiaPharm Group Ltd	29,400,000	23,800,000	2,918,000	2,362,190	9.9	9.9

* Phân loại bởi SGX-ST dựa trên quyền sở hữu và nguồn vốn gốc của doanh thu

** Chi phí thanh toán bởi công ty phụ thuộc vào cách phân chia tổng chi phí niêm yết giữa công ty môi giới và khách hàng của nó.



Chi phí niêm yết của các Công ty Trung Quốc năm 2004

Giá trị phát hành (S\$ triệu)	Số TT	Nhà phát hành	Tổng vốn huy động(S\$)	Vốn huy động đến công ty (S\$)	Tổng chi phí niêm yết (S\$)	Chi phí niêm yết thanh toán bởi công ty (S\$)	Tổng chi phí thanh toán (% của Tổng vốn huy động)	Chi phí niêm yết thanh toán bởi công ty** (% của Tổng vốn huy động)
25 to <50	5	United Envirotech Ltd	29,986,000	17,408,800	3,182,316	2,805,000	10.6	16.1
	6	Zhongguo Jilong Limited	30,307,500	30,307,500	2,800,000	2,800,000	9.2	9.2
	7	Celestial NutriFoods Limited	33,040,000	23,240,000	2,779,000	2,779,000	8.4	12.0
	8	8Telecom International Holdings Co. Ltd	36,000,000	30,600,000	3,400,000	3,238,000	9.4	10.6

* Phân loại bởi SGX-ST dựa trên quyền sở hữu và nguồn vốn gốc của doanh thu

** Chi phí thanh toán bởi công ty phụ thuộc vào cách phân chia tổng chi phí niêm yết giữa công ty môi giới và khách hàng của nó.



Chi phí niêm yết của các Công ty Trung Quốc năm 2004

Giá trị phát hành (S\$ triệu)	Số TT	Nhà phát hành	Tổng vốn huy động(S\$)	Vốn huy động đến công ty (S\$)	Tổng chi phí niêm yết (S\$)	Chi phí niêm yết thanh toán bởi công ty (S\$)	Tổng chi phí thanh toán (% của Tổng vốn huy động)	Chi phí niêm yết thanh toán bởi công ty** (% của Tổng vốn huy động)
25 to <50	9	Shanghai Asia Holdings Ltd	36,344,000	21,840,000	2,409,000	1,400,000	6.6	6.4
	10	China Paper Holdings Limited	36,500,000	36,500,000	2,794,000	2,794,000	7.7	7.7
	11	Fung Choi Printing & Packaging Group Limited	38,690,000	38,690,000	3,995,000	3,995,000	10.3	10.3
	12	Fibrechem Technologies Limited	43,800,000	29,200,000	4,442,000	2,961,333	10.1	10.1

Trung bình

10.2

11.0

* Phân loại bởi SGX-ST dựa trên quyền sở hữu và nguồn vốn gốc của doanh thu

** Chi phí thanh toán bởi công ty phụ thuộc vào cách phân chia tổng chi phí niêm yết giữa công ty môi giới và khách hàng của nó.



Chi phí niêm yết của các Công ty Trung Quốc năm 2004

Giá trị phát hành (S\$ triệu)	Số TT	Nhà phát hành	Tổng vốn huy động(S\$)	Vốn huy động đến công ty (S\$)	Tổng chi phí niêm yết (S\$)	Chi phí niêm yết thanh toán bởi công ty (S\$)	Tổng chi phí thanh toán (% của Tổng vốn huy động)	Chi phí niêm yết thanh toán bởi công ty** (% của Tổng vốn huy động)
≥50	1	Chinacast Communication Holdings Ltd	54,145,000	54,145,000	3,645,000	3,645,000	6.7	6.7
	2	Straco Corporation Limited	57,265,000	46,020,000	4,500,000	4,273,981	7.9	9.3
	3	China Sun Bio-Chem Technology Group Company Ltd	60,838,000	39,862,000	5,209,000	4,369,795	8.6	11.0

* Phân loại bởi SGX-ST dựa trên quyền sở hữu và nguồn vốn gốc của doanh thu

** Chi phí thanh toán bởi công ty phụ thuộc vào cách phân chia tổng chi phí niêm yết giữa công ty môi giới và khách hàng của nó.



Chi phí niêm yết của các Công ty Trung Quốc năm 2004

Giá trị phát hành (S\$ triệu)	Số TT	Nhà phát hành	Tổng vốn huy động(S\$)	Vốn huy động đến công ty (S\$)	Tổng chi phí niêm yết (S\$)	Chi phí niêm yết thanh toán bởi công ty (S\$)	Tổng chi phí thanh toán (% của Tổng vốn huy động)	Chi phí niêm yết thanh toán bởi công ty** (% của Tổng vốn huy động)
≥50	4	Memtech International Ltd	66,000,000	66,000,000	3,148,000	3,148,000	4.8	4.8
	5	China Flexible Packaging Holdings Limited	78,750,000	78,750,000	4,963,000	4,963,000	6.3	6.3
	6	Bio-Treat Technology Limited	107,548,000	71,760,000	8,924,000	5,954,423	8.3	8.3
<i>Trung bình</i>							7.1	7.7

* Phân loại bởi SGX-ST dựa trên quyền sở hữu và nguồn vốn gốc của doanh thu

** Chi phí thanh toán bởi công ty phụ thuộc vào cách phân chia tổng chi phí niêm yết giữa công ty môi giới và khách hàng của nó.



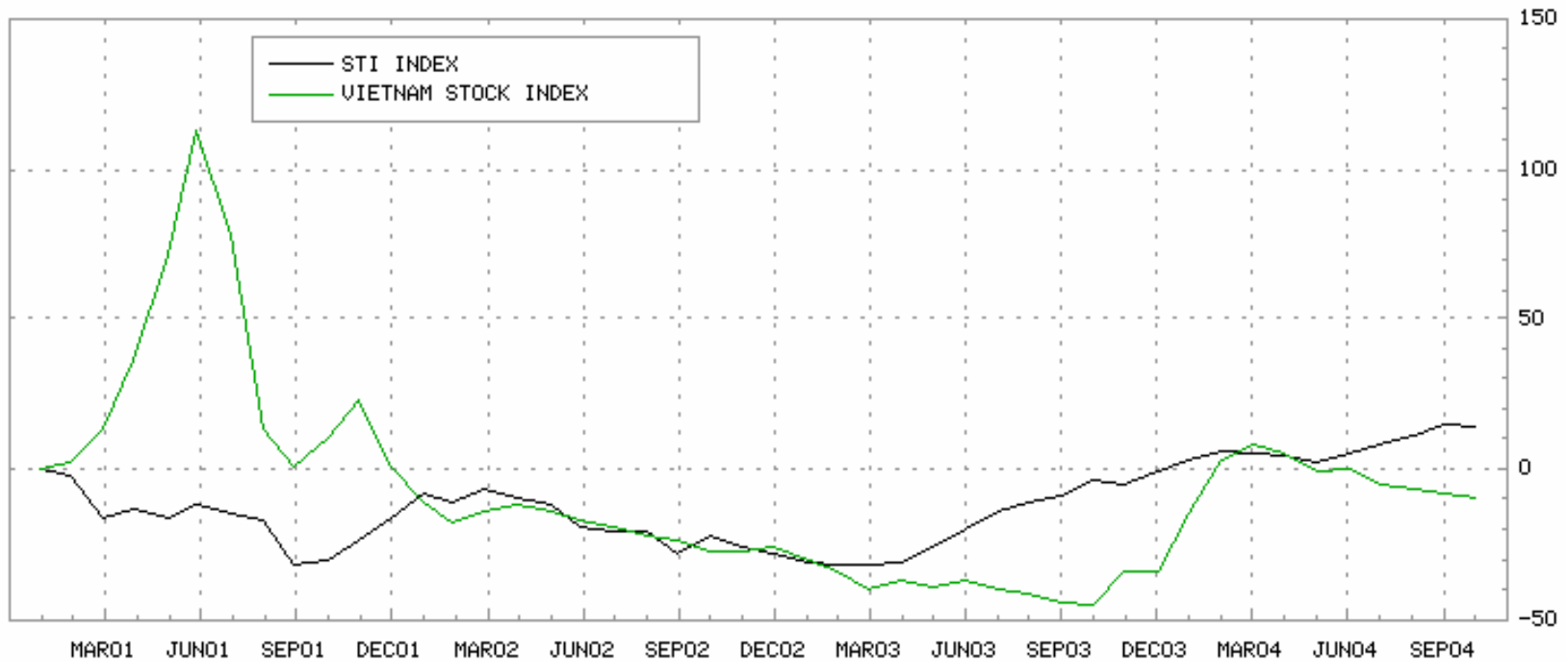
Phụ lục 3

LỢI NHUẬN SO SÁNH CỦA THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM VỚI SINGAPORE





Lợi nhuận so sánh giữa STI Index và Vietnam Stock Index



Source: Bloomberg

Note: Information for Vietnam Stock Index available up to 29 October 2004